



## Máy rửa chén

Hướng dẫn sử dụng



BDIN...  
BDUN...  
BDIT...  
DEN...  
DFN...  
DIN...  
EDDN...  
EDIN...

**Kính thưa quý khách,**

**Vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng sản phẩm.**

Cảm ơn bạn đã lựa chọn sản phẩm này của Beko. Chúng tôi hy vọng rằng bạn sẽ đạt được kết quả tốt nhất từ sản phẩm được sản xuất với chất lượng cao và công nghệ hiện đại này. Do đó, xin vui lòng đọc toàn bộ hướng dẫn sử dụng này và tất cả các tài liệu đi kèm khác trước khi sử dụng sản phẩm.

Xin vui lòng tuân thủ tất cả các cảnh báo và thông tin trong hướng dẫn sử dụng để có thể bảo vệ bản thân và sản phẩm của mình trước những nguy cơ tiềm ẩn.

Giữ hướng dẫn sử dụng. Nếu bạn bàn giao sản phẩm cho người khác, vui lòng đưa kèm hướng dẫn sử dụng này.

Các ký hiệu sau được sử dụng trong hướng dẫn sử dụng và trên bao bì:



Mối nguy hiểm có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích.

**LƯU Ý**

Mối nguy hiểm có thể dẫn đến hư hỏng sản phẩm hoặc ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.



Thông tin quan trọng hoặc gợi ý hữu ích về cách sử dụng.



Vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng.

Sản phẩm này được sản xuất bằng công nghệ mới nhất trong điều kiện thân thiện với môi trường.

|  |           |
|--|-----------|
| <b>1 HƯỚNG DẪN AN TOÀN</b>                                 | <b>4</b>  |
| Mục đích sử dụng .....                                     | 4         |
| An toàn cho trẻ em, người dễ bị tổn thương và vật nuôi     | 4         |
| An toàn điện .....   | 5         |
| An toàn trong vận chuyển .....                             | 5         |
| An toàn trong lắp đặt .....                                | 6         |
| An toàn trong vận hành .....                               | 7         |
| An toàn trong bảo dưỡng và vệ sinh .....                   | 8         |
| Đền bên trong .....  | 8         |
| <b>2 HƯỚNG DẪN CÁC VẤN ĐỀ VỀ MÔI TRƯỜNG</b>                | <b>8</b>  |
| Tuân thủ Chỉ thị WEEE và Xử lý Chất thải từ Sản phẩm ..... | 8         |
| Thông tin đóng gói .....                                   | 9         |
| Thông số kỹ thuật .....                                    | 10        |
| <b>3 MÁY RỬA CHÉN CỦA BẠN</b>                              | <b>11</b> |
| Tổng quan .....  | 11        |
| <b>4 LẮP ĐẶT</b>   | <b>12</b> |
| Vị trí lắp đặt phù hợp .....                               | 12        |
| Kết nối với nguồn nước .....                               | 12        |
| Aquasafe+ .....  | 13        |
| Kết nối với cống .....                                     | 14        |
| Điều chỉnh chân .....                                      | 14        |
| Kết nối với nguồn điện .....                               | 14        |
| <b>5 CHUẨN BỊ</b>  | <b>15</b> |
| Mẹo tiết kiệm năng lượng .....                             | 15        |
| Hệ thống làm mềm nước .....                                | 15        |
| Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước .....                     | 15        |
| Thêm muối .....  | 16        |
| Bột giặt .....   | 16        |
| Chất tẩy dạng viên .....                                   | 18        |
| Chất trợ xả .....  | 18        |
| Những đồ không thích hợp để rửa trong máy rửa chén .....   | 19        |
| Đặt bát đĩa vào máy rửa chén .....                         | 19        |
| Giỏ dao kéo .....  | 21        |
| Giỏ dao kéo .....  | 21        |
| Thanh có thể gấp lại ở giỏ dưới .....                      | 22        |
| Thanh có thể gấp lại ở giỏ dưới .....                      | 22        |
| Giá đỡ khay rửa .....                                      | 23        |
| Phụ kiện SoftTouch .....                                   | 23        |
| Giá đỡ ly ở giỏ dưới .....                                 | 23        |
| Giá đỡ đa năng / có thể điều chỉnh độ cao ở giỏ dưới       | 24        |
| Dây đỡ chai lọ ở giỏ dưới .....                            | 25        |
| Giá đỡ có thể điều chỉnh độ cao ở giỏ trên .....           | 25        |
| Giá đa dụng ở giỏ trên .....                               | 25        |
| Giá đa năng ở giỏ trên .....                               | 27        |

|  |    |
|--|----|
| Giá đỡ Chai lọ và Đĩa ở Giỏ dưới ..... | 27 |
| Điều chỉnh độ cao của giỏ trên .....   | 28 |
| Điều chỉnh độ cao của giỏ trên .....   | 29 |
| Dây có thể thu gọn của giỏ trên .....  | 30 |
| Cài đặt độ cao khi giỏ rỗng .....      | 30 |
| Giỏ đựng dao kéo trên cùng .....       | 31 |
| Giỏ đựng dao kéo trên cùng .....       | 31 |


|  |           |
|--|-----------|
| <b>6 VẬN HÀNH MÁY</b>                          | <b>32</b> |
| Nút Chọn chương trình / Hủy chương trình ..... | 32        |
| Các nút chức năng .....                        | 32        |
| Chuẩn bị máy .....                             | 32        |
| Chọn chương trình .....                        | 32        |
| Chức năng phụ trợ .....                        | 32        |
| Hẹn giờ rửa .....                              | 36        |
| Khởi động chương trình .....                   | 37        |
| Hủy bỏ chương trình .....                      | 37        |
| Cảm biến báo muối (S) .....                    | 37        |
| Cảm biến báo chất trợ xả (*) .....             | 37        |
| Điều chỉnh lượng chất trợ xả .....             | 37        |
| Kết thúc chương trình .....                    | 38        |
| Cảnh báo ngắt nước .....                       | 38        |
| Cảnh báo tràn .....                            | 38        |
| InnerClean .....                               | 38        |


|   |           |
|---|-----------|
| <b>7 BẢO TRÌ VÀ VỆ SINH</b>             | <b>39</b> |
| Vệ sinh bề mặt ngoài của sản phẩm ..... | 39        |
| Vệ sinh bên trong máy .....             | 39        |
| Vệ sinh các bộ lọc .....                | 39        |
| Vệ sinh bộ lọc ống .....                | 40        |
| Vệ sinh cánh quạt .....                 | 41        |
| Cánh quạt dưới .....                    | 41        |
| Cánh quạt trên .....                    | 41        |


|                          |           |
|--------------------------|-----------|
| <b>8 KHẮC PHỤC SỰ CỐ</b> | <b>42</b> |
|--------------------------|-----------|


## 1-Hướng dẫn an toàn

- Phần này bao gồm các hướng dẫn an toàn sẽ giúp bảo vệ bạn khỏi các rủi ro thương tích cá nhân hoặc thiệt hại tài sản.
- Công ty chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại có thể phát sinh khi bạn không tuân thủ các hướng dẫn này.


 Quy trình lắp đặt và sửa chữa phải luôn được thực hiện bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ được ủy quyền hoặc nhân sự có chuyên môn do nhà nhập khẩu chỉ định.


 Chỉ sử dụng các bộ phận và phụ kiện chính hãng.


 Không sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ bộ phận nào của sản phẩm trừ khi được chỉ định rõ ràng trong hướng dẫn sử dụng.

 Không thực hiện bất kỳ sửa đổi kỹ thuật nào đối với sản phẩm.

### Mục đích sử dụng


-  Sản phẩm này được thiết kế để sử dụng trong nhà và những khu vực trong nhà. Ví dụ:
- Bếp cho nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
  - Nhà trong trang trại;
  - Khu vực dành cho khách hàng tại khách sạn, nhà nghỉ và các loại hình lưu trú khác;
  - Khách sạn, nhà trọ cung cấp nơi nghỉ đêm kèm bữa sáng.


 Sản phẩm này chỉ được sử dụng để rửa các loại bát đĩa gia dụng.


 Sản phẩm này không phù hợp cho mục đích thương mại hoặc tập thể.


- Tuổi thọ của sản phẩm của bạn là 10 năm. Trong thời gian này, các phụ kiện thay thế chính hãng sẽ có sẵn để vận hành sản phẩm đúng cách.


### An toàn cho trẻ em, người dễ bị tổn thương và vật nuôi


 Sản phẩm này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và bởi những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần chưa phát triển đầy đủ hoặc những người thiếu kinh nghiệm và kiến thức với điều kiện là họ được giám sát hoặc đào tạo về cách sử dụng sản phẩm an toàn và rủi ro mà sản phẩm có thể mang lại.


 Trẻ em dưới 3 tuổi phải tránh xa sản phẩm trừ khi được giám sát liên tục.


 Các sản phẩm điện rất nguy hiểm cho trẻ em và vật nuôi. Trẻ em và vật nuôi không được chơi đùa, trèo lên hoặc chui vào bên trong sản phẩm.

 Đừng quên đóng sản phẩm khi rời khỏi phòng đặt sản phẩm. Trẻ em và vật nuôi có thể bị nhốt bên trong sản phẩm và bị ngạt thở.


 Không nên để trẻ em thực hiện việc vệ sinh và bảo trì trừ khi có người lớn giám sát.


 Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em để tránh nguy cơ bị thương và ngạt thở.


 Bảo quản tất cả các chất tẩy rửa và chất phụ gia được sử dụng cùng với sản phẩm ở nơi an toàn, xa tầm với của trẻ em.


 Vì sự an toàn của trẻ, vui lòng cắt dây nguồn và bẻ khóa để sản phẩm không thể hoạt động trước khi vứt bỏ sản phẩm.


### An toàn điện


 Phải rút phích cắm sản phẩm trong quá trình lắp đặt, bảo trì, vệ sinh, sửa chữa và vận chuyển.


 Nếu dây nguồn bị hỏng thì phải được thay thế bởi nhân sự có chuyên môn được chỉ định bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ được ủy quyền hoặc nhà nhập khẩu để thay thế nhằm tránh những nguy hiểm tiềm ẩn.

 Không chèn ép dây nguồn bên dưới hoặc phía sau sản phẩm. Không đặt vật nặng lên dây nguồn. Không được để dây nguồn bị uốn cong quá mức, bị kẹp hoặc tiếp xúc với bất kỳ nguồn nhiệt nào.


 Không sử dụng dây nối dài, nhiều ổ cắm hoặc bộ điều hợp để vận hành sản phẩm.


 Phích cắm phải được đặt sao cho dễ tiếp cận. Nếu không thể, hệ thống điện mà sản phẩm được kết nối phải có thiết bị tuân thủ các quy định về điện và ngắt kết nối tất cả các cực khỏi lưới điện.

 Không chạm vào phích cắm điện khi tay ướt.

 Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm bằng cách nắm vào phích cắm chứ không phải nắm vào dây cáp.

### An toàn trong vận chuyển

 Trước khi vận chuyển sản phẩm, hãy rút phích cắm và ngắt các kết nối với nguồn cấp nước và thoát nước của sản phẩm. Xả hết lượng nước còn lại trong sản phẩm.

 Đây là một sản phẩm nặng, không nên di chuyển sản phẩm một mình.


**LƯU Ý** Không giữ sản phẩm bằng cách nắm cửa hoặc bảng điều khiển của sản phẩm để di chuyển sản phẩm.


**LƯU Ý** Nếu bạn cần di chuyển sản phẩm, hãy di chuyển sản phẩm ở tư thế thẳng đứng và giữ từ phía sau. Nghiêng sản phẩm về phía trước có thể khiến các bộ phận điện tử bên trong bị ướt và hư hỏng.


**LƯU Ý** Đảm bảo rằng các ống mềm không bị xoắn, ép hoặc đè bẹp trong khi đặt sản phẩm vào vị trí sau khi lắp đặt hoặc vệ sinh sản phẩm.


## An toàn trong lắp đặt


- Để sản phẩm sẵn sàng sử dụng, xem lại thông tin trong hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn lắp đặt và đảm bảo rằng hệ thống điện, cấp nước và thoát nước phù hợp. Nếu không, liên hệ kỹ thuật viên và thợ sửa ống nước có trình độ để thực hiện các lắp đặt cần thiết. Các thủ tục này thuộc trách nhiệm của khách hàng.
- Trước khi lắp đặt, kiểm tra xem sản phẩm có bất kỳ lỗi nào không. Không lắp đặt nếu phát hiện sản phẩm bị hỏng.
- Không lắp đặt sản phẩm trong môi trường có nhiệt độ xuống dưới 0°C.


 Không đặt sản phẩm trên thảm hoặc các bề mặt tương tự. Điều này có thể gây ra nguy cơ hỏa hoạn vì sản phẩm sẽ không được thông gió từ bên dưới.

 Đặt sản phẩm trên bề mặt sạch, bằng phẳng và chắc chắn và giữ sản phẩm cân bằng bằng cách điều chỉnh các chân. Nếu chân không được điều chỉnh phù hợp, cửa sẽ không được đóng hoàn toàn và khiến hơi nóng thoát ra ngoài. Điều này có thể gây bỏng và thương tích nghiêm trọng, đồng thời làm hỏng đồ đạc của bạn.

-  Không lắp đặt sản phẩm gần nguồn nhiệt (lò sưởi, bếp, v.v.) hoặc bên dưới khu vực nấu nướng của bếp.
- Nếu sản phẩm sẽ được sử dụng bên trong tủ chén/tủ/mô-đun, hãy để cửa tủ chén/tủ/mô-đun mở trong khi vận hành trong trường hợp không có khe hở để cung cấp đủ không khí lưu thông.


 Cắm sản phẩm vào ổ cắm nối đất được bảo vệ bằng cầu chì với các giá trị dòng điện theo nhãn dành cho loại sản phẩm. Phải có nối đất được thực hiện bởi một thợ điện có trình độ. Không sử dụng sản phẩm khi chưa nối đất theo quy định của địa phương/quốc gia.

 Cắm sản phẩm vào ổ cắm phù hợp với các giá trị điện áp và tần số ghi trên nhãn dành cho loại sản phẩm.

 Không cắm sản phẩm vào các ổ cắm bị lỏng, lệch, gãy, bẩn, dính dầu mỡ hoặc có nguy cơ tiếp xúc với nước, chẳng hạn như những nơi có thể rò rỉ nước từ quây bếp.


**LƯU Ý** Bạn phải sử dụng bộ ống mềm mới được cung cấp cùng với sản phẩm. Không sử dụng lại bộ ống cũ. Không nối dài các ống.


**LƯU Ý** Nối ống cấp nước trực tiếp với vòi nước. Áp suất từ vòi phải từ 0,03 MPa (0,3 bar) đến 1MPa (10 bar). Nếu áp suất nước vượt quá 1 MPa (10 bar), nên lắp van giảm áp ở giữa.


 Đi dây cáp điện và ống mềm theo cách để không gây nguy cơ vấp ngã.


### **An toàn trong vận hành**


• Chỉ được sử dụng chất tẩy rửa, chất trợ xả và chất phụ gia an toàn cho máy rửa chén.


 Tuyệt đối không sử dụng dung môi hóa học trong sản phẩm vì các dung môi này có thể gây nổ.


 Không được uống nước rửa bên trong sản phẩm.


 Chất tẩy rửa cho máy rửa chén có hàm lượng kiềm cao và có thể rất nguy hiểm khi nuốt phải. Tránh để chất tẩy rửa tiếp xúc với da và mắt và để trẻ em tránh xa sản phẩm khi cửa mở. Đảm bảo rằng ngăn chứa chất tẩy rửa đã hết sạch chất tẩy rửa sau khi chu kỳ rửa hoàn tất.


 Khi bạn kéo hoàn toàn giỏ trên và giỏ dưới ra ngoài, cửa của sản phẩm sẽ chịu toàn bộ trọng lượng của giỏ. Không ngồi hoặc đặt các vật nặng khác lên cửa; nếu không, sản phẩm có thể bị nghiêng.


 Công suất rửa tối đa của sản phẩm được nêu trong phần **“Thông số Kỹ thuật”**.

 Để ngăn ngừa thương tích có thể xảy ra, luôn đặt ngược các vật sắc và nhọn như nĩa, dao cắt bánh mì, v.v. sao cho các đầu nhọn của chúng úp xuống hoặc đặt chúng nằm ngang trong giỏ đựng đĩa.

 Mở cửa sản phẩm một cách cẩn thận nếu cần khi sản phẩm đang chạy. Cẩn thận với hơi nóng có thể thoát ra hoặc nước nóng có thể tràn ra ngoài.


 Không khởi động sản phẩm hư hỏng. Rút phích cắm của sản phẩm (hoặc tắt cầu chì được kết nối với sản phẩm), tắt vòi nước và gọi cho đại lý dịch vụ được ủy quyền.


 Không đặt nguồn lửa (nến thấp sáng, thuốc lá, v.v.) trên hoặc gần sản phẩm. Không để các chất dễ cháy /dễ bắt lửa gần sản phẩm.

 Không trèo lên sản phẩm.

• Rút phích cắm của sản phẩm và đóng vòi nước nếu bạn không sử dụng sản phẩm trong một thời gian dài.


## Bảo trì và vệ sinh an toàn

 Không rửa sản phẩm bằng cách rải hoặc đổ nước lên sản phẩm.

 Không sử dụng các dụng cụ sắc nhọn hoặc gây mài mòn khi vệ sinh sản phẩm. Không sử dụng các sản phẩm tẩy rửa nhà cửa, chất tẩy rửa, xăng dầu, chất pha loãng, cồn, vecni, v.v.

**LƯU Ý** Đừng quên lắp lại bộ lọc của sản phẩm sau khi vệ sinh bộ lọc. Nếu không, máy bơm sẽ bị tắc và gây hỏng sản phẩm.

## Đèn bên trong

 Tùy thuộc vào mẫu sản phẩm của bạn, liên hệ đại lý dịch vụ được ủy quyền khi cần thay đổi đèn LED/bóng đèn được sử dụng để chiếu sáng.

## 2- Hướng dẫn các vấn đề về môi trường

**Tuân thủ Chỉ thị WEEE và Xử lý Chất thải**  
Sản phẩm này tuân thủ Chỉ thị WEEE của EU (2012/19/ EU). Sản phẩm này có biểu tượng phân loại dành cho thiết bị điện và điện tử phế thải (WEEE).



Biểu tượng này cho biết không được thải bỏ sản phẩm này cùng với rác thải sinh hoạt khác khi sản phẩm hết thời gian sử dụng. Thiết bị đã qua sử dụng phải được đưa trở lại điểm thu gom chính thức để tái chế các

thiết bị điện và điện tử. Để tìm các hệ thống thu gom này, vui lòng liên hệ với chính quyền địa phương hoặc nhà bán lẻ nơi sản phẩm được mua. Mỗi hộ gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc thu hồi và tái chế thiết bị cũ. Xử lý thích hợp thiết bị đã qua sử dụng giúp ngăn ngừa các hậu quả tiêu cực có thể xảy ra đối với môi trường và sức khỏe con người.

## Tuân thủ Chỉ thị RoHS

Sản phẩm bạn đã mua tuân thủ Chỉ thị RoHS của EU (2011/65/EU). Sản phẩm không chứa các vật liệu có hại và bị cấm được quy định trong Chỉ thị.



## Thông tin gói hàng



Vật liệu đóng gói của sản phẩm được sản xuất từ vật liệu có thể tái chế theo Quy định Môi trường tại

Quốc gia của chúng tôi. Không thải bỏ vật liệu đóng gói cùng với rác thải sinh hoạt hoặc rác thải khác. Đưa chúng đến các điểm thu gom vật liệu đóng gói do chính quyền địa phương chỉ định.

## Lưu ý cho các tổ chức thử nghiệm:

Dữ liệu cần thiết để thử nghiệm hiệu suất sẽ được cung cấp theo yêu cầu. Yêu cầu có thể được gửi qua e-mail đến địa chỉ sau:

[dishwasher@standardloading.com](mailto:dishwasher@standardloading.com)

Đừng quên cung cấp mã sản phẩm, số tồn kho và số sê-ri của sản phẩm cần được thử nghiệm trong e-mail yêu cầu của bạn cùng với thông tin liên hệ của bạn. Bạn có thể tìm thấy mã sản phẩm, số tồn kho và số sê-ri của sản phẩm trên nhãn dành cho loại sản phẩm gắn ở thành cạnh cửa sản phẩm.

## Tuân thủ các tiêu chuẩn và dữ liệu thử nghiệm/Tuyên bố về sự phù hợp của EC

**CE** Các giai đoạn phát triển, sản xuất và bán sản phẩm này tuân thủ các quy tắc an toàn có trong tất cả các quy định liên quan của Cộng đồng Châu Âu.

2014/35/EU, 2014/30/EU, 93/68/EC, IEC 60436 / EN 60436

**i** Bạn có thể truy cập thông tin kiểu máy được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu sản phẩm bằng cách truy cập trang web sau và tìm kiếm mã định danh mẫu sản phẩm (\*) trên nhãn năng lượng.

<https://eprel.ec.europa.eu/>



**ENERGY**



xxxxxxxxxx (\*)



## Thông số kỹ thuật

|  |
|--|
| Công suất giặt tối đa (kiểm tra nhãn năng lượng và dữ liệu Chương trình và bảng giá trị tiêu thụ trung bình được cung cấp trên Hướng dẫn nhanh.) |
| Chiều cao (kiểm tra tài liệu lắp đặt để lắp đặt)   |
| Chiều rộng: 60   |
| Chiều sâu: 57  |
|  |
| Nguồn điện đầu vào: 220-240 V, 50 Hz*  |
| Tổng công suất 1800-2100 W *   |
| Công suất làm nóng: 1800 W *   |
| Tổng dòng điện: 10 A *   |
| Công suất bơm: 90 - 125 W *  |
| Công suất bơm xả: 30 W *   |
| *Để biết các giá trị điện chi tiết, hãy kiểm tra nhãn dành cho loại sản phẩm dán trên cửa máy.   |
| Áp lực nước 0,3 – 10 bar<br>(= 3 – 100 N/cm <sup>2</sup> = 0,03-1,0 Mpa )  |

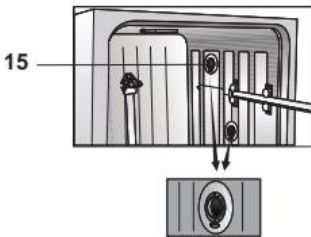
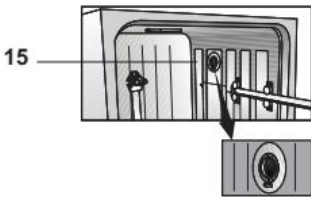
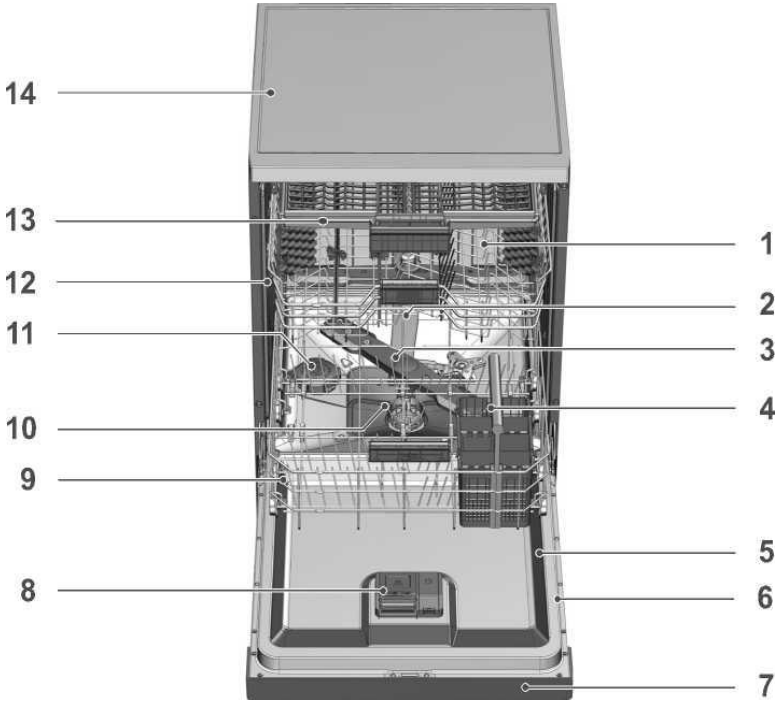
**i** Thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước để nâng cao chất lượng sản phẩm.

**i** Các số liệu trong sách hướng dẫn này chỉ có tính lược đồ và có thể không hoàn toàn chính xác với sản phẩm.

**i** Các giá trị ghi trên nhãn của sản phẩm hoặc trong các tài liệu in đi kèm với sản phẩm thu được trong phòng thí nghiệm dựa trên các tiêu chuẩn liên quan. Các giá trị này có thể thay đổi tùy theo cách sử dụng sản phẩm và điều kiện xung quanh.

### 3-Máy rửa bát của bạn

#### Tổng quan



1. Giỏ trên
2. Cánh quạt trên
3. Cánh quạt dưới
4. Giỏ dao kéo (tùy theo mẫu sản phẩm)
5. Cửa
6. Nhân hiệu suất
7. Bảng điều khiển
8. Hộp đựng chất tẩy rửa
9. Giỏ dưới
10. Bộ lọc
11. Nắp đựng muối
12. Đường ray giỏ trên
13. Giỏ dao kéo phía trên (tùy thuộc vào mẫu sản phẩm)
14. Mặt trên (tùy thuộc vào mẫu sản phẩm)
15. Hệ thống sấy bằng quạt (tùy thuộc vào mẫu sản phẩm I)

## 4-Cài đặt

**!** Đọc “Hướng dẫn An toàn” trước khi lắp đặt! Các quy trình lắp đặt phải luôn được thực hiện bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ được ủy quyền hoặc nhân sự có chuyên môn do nhà nhập khẩu chỉ định. Để sản phẩm sẵn sàng sử dụng, bạn cần đảm bảo đã có hệ thống điện, cấp nước máy và thoát nước phù hợp trước khi gọi cho đại lý dịch vụ được ủy quyền. Nếu không, hãy gọi cho kỹ thuật viên và thợ sửa ống nước có trình độ để thực hiện các sắp xếp cần thiết.

**i** Khách hàng chịu trách nhiệm chuẩn bị nơi đặt máy và lắp đặt hệ thống điện, cấp nước máy, xả nước thải tại nơi lắp đặt.

**!** Việc lắp đặt và kết nối điện phải được thực hiện bởi đại lý dịch vụ được ủy quyền. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh từ các quy trình được thực hiện bởi những nhân sự không được ủy quyền.

**!** Trước khi lắp đặt, kiểm tra xem sản phẩm có bất kỳ lỗi nào không. Không lắp đặt nếu sản phẩm bị hỏng. Sản phẩm hư hỏng gây rủi ro cho sự an toàn của bạn.

**i** Đảm bảo rằng các ống dẫn nước vào và xả nước ra không bị gập, kẹp hoặc đè trong khi đẩy sản phẩm vào vị trí đặt sản phẩm sau khi lắp đặt hoặc vệ sinh.

**i** Không tháo mặt trước của thiết bị nếu thiết bị được đặt riêng một mình hoặc đặt dưới quầy. Nếu không tuân thủ điều này, bảo hành sẽ bị vô hiệu.

Khi đặt sản phẩm, chú ý không làm hỏng sàn, tường, đường ống, v.v. Không giữ sản phẩm bằng cách nắm cửa hoặc bằng điều khiển khi di chuyển sản phẩm.

## Vị trí lắp đặt thích hợp

**i** Trong khu vực lắp đặt sản phẩm này, không được có cửa có thể khóa, cửa trượt hoặc bản lề vì các thiết bị này sẽ hạn chế việc mở hoàn toàn cửa của sản phẩm.

**i** Đảm bảo rằng bạn chọn một vị trí lắp đặt cho phép bạn cho bát đĩa vào và lấy bát đĩa ra một cách nhanh chóng và thoải mái.

- Đặt sản phẩm trên sàn cứng và bằng phẳng có đủ khả năng chịu tải! Sản phẩm phải được lắp đặt trên một bề mặt phẳng để cửa được đóng đúng cách và an toàn.
- Không lắp đặt sản phẩm ở những nơi nhiệt độ có thể xuống dưới 0°C.
- Đặt sản phẩm trên sàn cứng. Không đặt sản phẩm trên một tấm thảm dài hoặc các bề mặt tương tự.

**!** Không đặt sản phẩm lên trên dây nguồn.

- Đảm bảo rằng bạn chọn một vị trí cho phép bạn cho bát đĩa vào và lấy bát đĩa ra một cách nhanh chóng và thoải mái.
- Lắp đặt sản phẩm gần vòi và lỗ thoát nước. Chọn vị trí lắp với cân nhắc rằng vị trí này sẽ không bị thay đổi sau khi hoàn tất các kết nối.

## Kết nối với nguồn cấp nước

**i** Chúng tôi khuyên bạn nên lắp đặt bộ lọc ở đầu cấp nước vào để ngăn bụi bẩn (cát, đất sét, rỉ sét) trong đường ống dẫn nước hoặc hệ thống lắp đặt nước của nhà bạn làm hỏng máy hoặc bát đĩa.

**Nhiệt độ nước cho phép: tối đa 25°C (60°C đối với sản phẩm được trang bị Aquasafe +; vui lòng tham khảo mục Aquasafe +)**

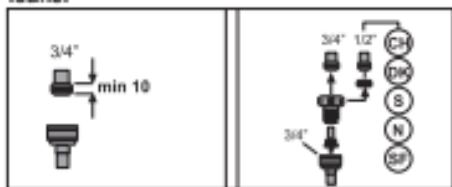
Không nên kết nối máy rửa chén với các thiết bị nước ấm mở hoặc có máy nước nóng chảy qua.

**LƯU Ý** Không sử dụng ống cấp nước cũ hoặc đã qua sử dụng trên sản phẩm mới. Sử dụng ống cấp nước mới được cung cấp cùng với sản phẩm. Không nối dài các ống.

**LƯU Ý** Nối ống cấp nước trực tiếp với vòi nước. Áp suất từ vòi phải từ 0,3 bar đến 10 bar. Nếu áp suất nước vượt quá 10 bar, nên lắp van giảm áp ở giữa.

**LƯU Ý** Các ống cấp nước và thoát nước phải được buộc chắc chắn và không bị hư hại.

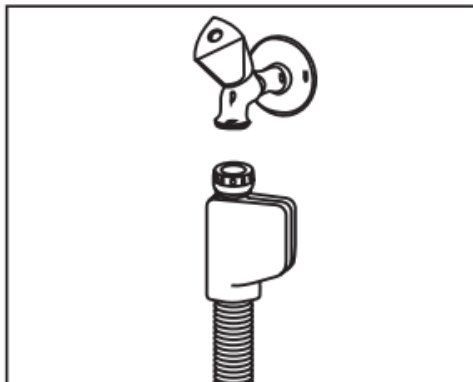
**LƯU Ý** Mở hoàn toàn các vòi sau khi thực hiện kết nối để kiểm tra rò rỉ nước.



### **Aquasafe +**

(tùy thuộc vào mẫu sản phẩm)

Hệ thống Aquasafe + chống rò rỉ nước có thể xảy ra ở đầu vào của ống cấp nước. Tránh để nước tiếp xúc với hộp van của hệ thống để tránh làm hỏng hệ thống điện.

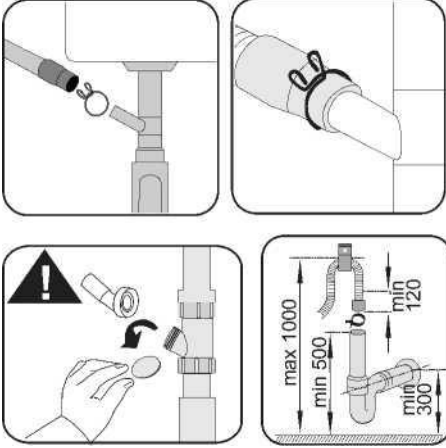


**⚠** Vì bộ ống có chứa các kết nối và cụm ống dẫn điện, tuyệt đối không rút ngắn hoặc kéo dài ống bằng các ống nối dài.

**⚠** Nếu hệ thống Aquasafe + bị hỏng, rút phích cắm của sản phẩm và gọi cho đại lý dịch vụ được ủy quyền .

## Kết nối với cống

Ống xả nước có thể được kết nối trực tiếp với lỗ thoát nước hoặc đường thoát nước của bồn rửa. Xem hướng dẫn lắp đặt đi kèm với máy của bạn để biết thông tin chi tiết.



**i** Ống thoát nước phải được kết nối với hệ thống xả nước thải và không được kết nối với bất kỳ nguồn nước mặt nào.

## Điều chỉnh chân đế

Nếu cửa của sản phẩm không thể đóng đúng cách hoặc nếu sản phẩm lắc lư khi bạn đẩy nhẹ, thì bạn cần điều chỉnh chân của sản phẩm. Điều chỉnh chân của sản phẩm như được minh họa trong hướng dẫn lắp đặt đi kèm với sản phẩm.

**!** Hơi nước có thể thoát ra nếu cửa máy rửa chén không được điều chỉnh đúng cách. Hơi nước nóng có thể gây bỏng và thương tích nghiêm trọng và làm hỏng đồ đạc của bạn.

## Kết nối điện

- !** Kết nối sản phẩm với ổ cắm nối đất được bảo vệ bằng cầu chì tuân thủ các giá trị trong bảng “Thông số kỹ thuật”. Công ty chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào phát sinh khi sản phẩm được sử dụng mà không nối đất theo quy định của địa phương.
- Kết nối phải tuân thủ các quy định quốc gia.
  - Phích cắm dây nguồn phải được đặt sao cho dễ tiếp cận sau khi lắp đặt.
  - Cắm sản phẩm vào ổ cắm nối đất được bảo vệ bằng cầu chì 10 Ampe.
  - Điện áp được chỉ định phải bằng với điện áp nguồn của bạn.

**!** Không thực hiện kết nối qua cáp nối dài hoặc nhiều phích cắm.

**!** Dây nguồn bị hỏng phải được thay thế bởi đại lý dịch vụ được ủy quyền .

## 5- Chuẩn bị

**!** Tham khảo “Hướng dẫn An toàn” trước khi tiến hành chuẩn bị!

### Mẹo tiết kiệm năng lượng

Thông tin sau đây sẽ giúp bạn sử dụng sản phẩm một cách sinh thái và tiết kiệm năng lượng.

Lau sạch mọi thức ăn thô còn sót lại trên bát đĩa trước khi cho chúng vào máy.

**i** Việc rửa trước các bộ đồ ăn bằng phương pháp thủ công dẫn đến tăng mức tiêu thụ nước và năng lượng và không được khuyến khích.

**i** Rửa bộ đồ ăn bằng máy rửa bát gia đình thường tiêu tốn ít năng lượng và nước hơn trong giai đoạn sử dụng so với rửa bát bằng tay nếu máy rửa bát gia đình được sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Vận hành sản phẩm sau khi cho đầy bát đĩa hoàn toàn. Khi chọn một chương trình, hãy xem xét bảng “Dữ liệu chương trình và giá trị tiêu thụ trung bình” được cung cấp trong Hướng dẫn nhanh. Không cho nhiều chất tẩy rửa hơn so với khuyến nghị ghi trên bao bì chất tẩy rửa.

### Hệ thống làm mềm nước

Sản phẩm được trang bị hệ thống làm mềm nước giúp giảm độ cứng của nước đầu vào. Hệ thống này làm mềm nước cấp đến mức cho phép rửa bát đĩa với chất lượng yêu cầu.

**i** Độ cứng của nước phải được làm mềm nếu trên 7°dH. Nếu không, các ion của nước cứng sẽ tích tụ trên bát đĩa được rửa và có thể ảnh hưởng đến hiệu suất rửa, xả và sấy khô của máy.

### Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước

Hiệu suất rửa sẽ tăng lên khi hệ thống làm mềm nước được điều chỉnh hợp lý.

**i** Đọc “Hướng dẫn nhanh - Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước” trước mục này!

Việc tái khởi tạo hệ thống làm mềm nước có thể được thực hiện trong tất cả các chương trình trong bước sấy khô. Trong quá trình này, thời gian, mức tiêu thụ năng lượng và nước của chương trình sẽ tăng lên. Đối với quá trình này; tần suất của chu kỳ tái khởi tạo, thời gian bổ sung tối đa, mức tiêu thụ nước và năng lượng được đưa ra trong bảng bên dưới tùy thuộc vào mức tiêu thụ nước của chương trình Eco 50°C, khi máy rửa chén chạy trong điều kiện tiêu chuẩn với nguồn cung cấp nước 14 dH trong chương trình Eco 50°C :

| Mức tiêu thụ nước trong chương trình Eco 50°C | Tái khởi tạo sau ...chu kỳ | Thời gian dài thêm (phút) | Tiêu thụ thêm nước (l) | Tiêu thụ thêm năng lượng (kWh) |
|---|----------------------------|---------------------------|------------------------|--------------------------------|
| 12.3-14.7                                     | 5                          | 5                         | 3.0                    | 0.05                           |
| 9.6-12.2                                      | 6                          | 5                         | 3.0                    | 0.05                           |
| 9.0-9.5                                       | 7                          | 5                         | 3.0                    | 0.05                           |
| 8.0-9.0                                       | 8                          | 5                         | 3.0                    | 0.05                           |
| 7.0-7.9                                       | 9                          | 5                         | 3.0                    | 0.05                           |

Để biết mức tiêu thụ nước của máy rửa chén trong chương trình Eco 50°C, tham khảo bảng dữ liệu Chương trình và giá trị tiêu thụ trung bình được đưa ra trong Hướng dẫn nhanh.

## Thêm muối

Hệ thống làm mềm nước cần được tái khởi tạo để sản phẩm hoạt động liên tục với hiệu suất không đổi. Muối rửa chén được sử dụng cho mục đích này.

- i** Chỉ sử dụng muối làm mềm đặc biệt được sản xuất riêng cho máy rửa bát trong máy của bạn.
- i** Nên sử dụng muối làm mềm dạng hạt hoặc dạng bột trong hệ thống làm mềm nước. Không sử dụng các loại muối không thể tan hoàn toàn trong nước như muối ăn hoặc muối mỏ. Nếu không, hiệu suất của hệ thống có thể xấu đi theo thời gian.
- i** Bình chứa muối sẽ chứa đầy nước khi bạn khởi động sản phẩm. Vì lý do này, hãy thêm muối trước khi vận hành máy.
  1. Đầu tiên, lấy giỏ dưới ra để thêm muối làm mềm.
  2. Xoay nắp ngăn chứa muối theo hướng ngược chiều kim đồng hồ để mở (A).



3. Chỉ thêm 1 lít nước vào ngăn chứa muối của máy trong lần sử dụng đầu tiên.
4. Đổ đầy muối vào ngăn chứa muối bằng cách sử dụng phiếu muối (D). Khuấy bằng thìa để tăng tốc độ hòa tan của muối trong nước.



- i** Bạn có thể cho khoảng 2 kg muối làm mềm vào ngăn chứa muối.
- 5. **i** Đậy nắp và vặn chặt khi bình đã đầy.
- i** Bạn cần thêm muối ngay trước khi khởi động máy. Nhờ đó, nước mặn tràn ra ngoài sẽ được xả sạch ngay lập tức, ngăn ngừa nguy cơ ăn mòn máy móc. Trong trường hợp bạn không bắt đầu rửa ngay lập tức, hãy chạy máy mà không có bát đĩa trong chương trình ngắn nhất.
- i** Vì các nhãn hiệu muối khác nhau trên thị trường có kích thước hạt khác nhau và do độ cứng của nước có thể khác nhau nên quá trình hòa tan muối trong nước có thể mất vài giờ. Do đó, Đèn báo muối vẫn sáng trong một thời gian sau khi thêm muối vào máy.

## Chất tẩy rửa

Bạn có thể sử dụng chất tẩy rửa dạng bột, dạng lỏng/gel hoặc dạng viên trong máy.

- !** Chỉ sử dụng chất tẩy rửa được sản xuất đặc biệt để sử dụng với máy rửa chén. Lưu ý rằng chất tẩy rửa có chứa clo và phát quang có thể gây hại cho môi trường. Chất tẩy lỏng không chứa clo có thể không loại bỏ vết trà và cà phê khỏi chén tách.

## Thêm chất tẩy rửa

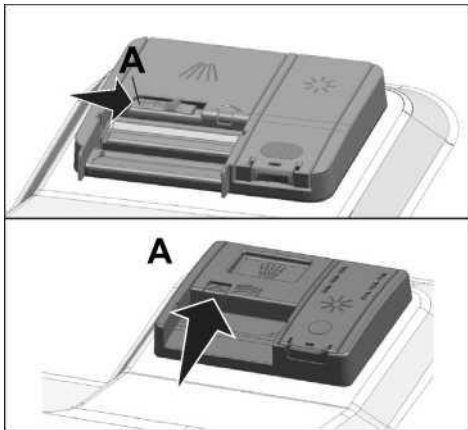
- i** Chú ý đến các cảnh báo trên bao bì chất tẩy rửa để có được kết quả rửa và sấy tốt hơn. Liên hệ với nhà sản xuất chất tẩy rửa nếu có thêm thắc mắc.



**⚠** Không cho dung môi vào ngăn đựng chất tẩy rửa. Dung môi có thể gây nổ!

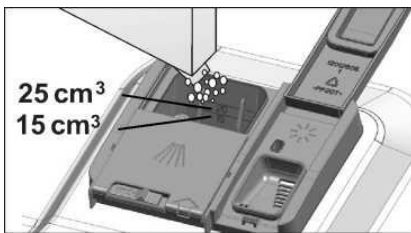
Cho chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa ngay trước khi vận hành máy như minh họa bên dưới.

1. Đẩy chốt sang phải để mở nắp ngăn đựng chất tẩy rửa (A). (tùy thuộc vào mẫu máy)

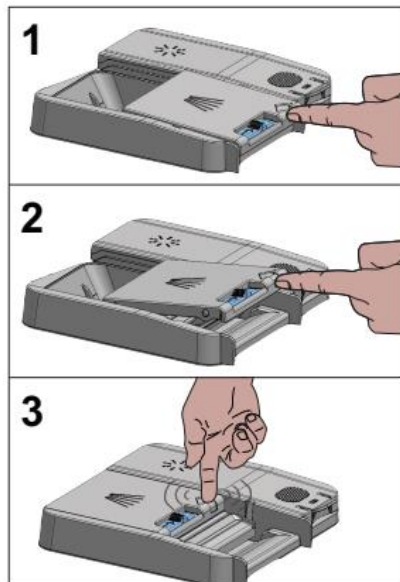


2. Cho một lượng chất tẩy rửa dạng bột, dạng lỏng/gel hoặc dạng viên được khuyến dùng vào ngăn chứa.

**i** Bên trong ngăn đựng chất tẩy rửa có vạch định mức giúp bạn sử dụng lượng chất tẩy rửa phù hợp. Khi đầy, ngăn đựng chất tẩy rửa sẽ chứa 45 cm<sup>3</sup> chất tẩy rửa. Đổ đầy chất tẩy rửa đến vạch mức 15 cm<sup>3</sup> hoặc 25 cm<sup>3</sup> trong ngăn chứa chất tẩy rửa tùy theo độ đầy của máy và/hoặc mức độ bẩn của bát đĩa. Một viên chất tẩy rửa là đủ nếu bạn sử dụng chất tẩy rửa dạng viên.



3. Đẩy nắp của ngăn đựng chất tẩy rửa để đóng lại. Bạn sẽ nghe thấy tiếng "cách" khi nắp đã được đóng lại.

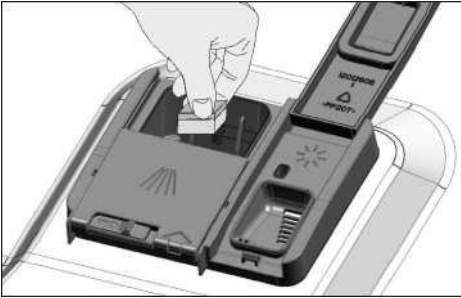


**i** Sử dụng chất tẩy dạng bột hoặc chất lỏng/gel trong các chương trình ngắn mà không cần rửa sơ chén đĩa trước vì độ hòa tan của chất tẩy dạng viên thay đổi tùy thuộc vào nhiệt độ và thời gian.

### Chất tẩy rửa dạng viên

Ngoài các viên tẩy rửa thông thường, còn có các loại viên tẩy rửa thương mại có chứa muối làm mềm nước và/hoặc tác dụng trợ xả. Một số loại chất tẩy rửa này có chứa các thành phần có mục đích đặc biệt như chất bảo vệ thủy tinh và thép không gỉ. Những viên nén này cho thấy tác dụng của chúng ở một mức độ cứng nhất định của nước (21°dH). Muối làm mềm nước và chất trợ xả cũng phải được sử dụng cùng với chất tẩy rửa nếu độ cứng của nước cao hơn mức đã đề cập.

- i** Có thể nâng hiệu suất rửa của máy lên mức tối đa bằng cách sử dụng riêng chất tẩy rửa, chất trợ xả và muối làm mềm nước.



- i** Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất chất tẩy rửa trên bao bì khi sử dụng chất tẩy rửa dạng viên.
- i** Liên hệ với nhà sản xuất chất tẩy rửa nếu bát đĩa của bạn bị ố rố và/hoặc nếu bạn nhận thấy các vết cặn vôi, đặc biệt là trên kính sau khi chương trình rửa kết thúc khi sử dụng chất tẩy rửa dạng viên.

### Khi bạn chuyển sang chất tẩy rửa dạng viên sang chất tẩy rửa dạng bột:

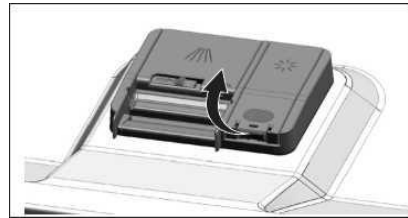
- Đảm bảo rằng các ngăn chứa muối và chất trợ xả được đổ đầy.
- Đặt độ cứng của nước ở mức cao nhất và để máy chạy mà không có bát đĩa.

- Sau chu kỳ chạy máy mà không có bát đĩa, xem lại hướng dẫn sử dụng và điều chỉnh lại độ cứng của nước sao cho phù hợp với nguồn nước cấp.
- Thực hiện cài đặt chất trợ xả thích hợp.

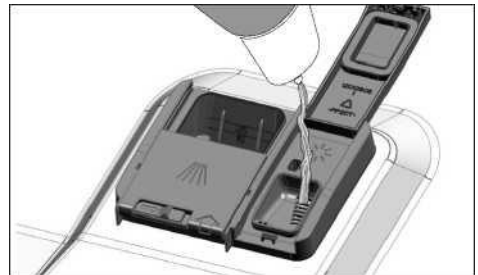
### Chất trợ xả

- i** Chất trợ xả được sử dụng trong máy rửa chén là một sự kết hợp đặc biệt nhằm tăng hiệu quả làm khô và ngăn vết nước hoặc vôi bám trên đồ đã rửa. Vì lý do này, cần phải chú ý để có chất trợ xả trong ngăn chứa chất trợ xả và sử dụng chất trợ xả được sản xuất đặc biệt dành riêng cho máy rửa chén.

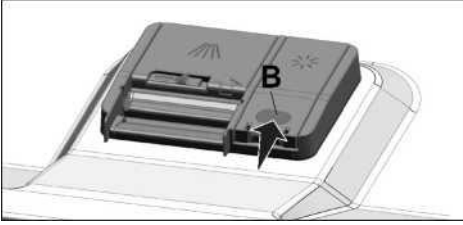
- Mở nắp ngăn chứa chất trợ xả bằng chốt.



- Đổ nước vào bình chứa cho đến mức "MAX".



3. Nhấn nhẹ vào điểm (B) của nắp bình chứa để đóng lại.



4. Nếu có vết bẩn trên chén đĩa sau khi rửa, phải tăng lượng chất trợ xả và nếu có vết màu xanh sau khi dùng tay quẹt chén đĩa, thì phải giảm lượng chất trợ xả. Lượng chất trợ xả mặc định ban đầu của nhà máy sản xuất đặt ở vị trí số 3.

**i** Việc điều chỉnh chất trợ xả được mô tả trong mục "Điều chỉnh lượng chất trợ xả" trong phần vận hành máy.

**i** Lau sạch bất kỳ chất trợ xả nào bị tràn ra bên ngoài ngăn chứa. Chất trợ xả vô tình tràn ra ngoài sẽ gây ra hiện tượng sủi bọt và cuối cùng sẽ làm giảm hiệu suất giặt.

### Những đồ không thích hợp để rửa trong máy rửa chén

- Tuyệt đối không rửa bát đĩa bị bẩn do tàn thuốc lá, tàn dư nến, nước đánh bóng, thuốc nhuộm, hóa chất, v.v. trong máy rửa chén của bạn.
- Không rửa đồ dùng bằng bạc và dao kéo bằng thân gỗ hoặc xương, miếng dán hoặc miếng không chịu nhiệt, cũng như đồ đựng bằng đồng và thiếc trong máy rửa chén.

**i** Hình in trang trí trên đồ sứ cũng như đồ nhôm và bạc có thể bị đổi màu hoặc xỉn màu sau khi rửa bằng máy rửa chén giống như khi rửa bằng tay. Một số loại thủy tinh và pha lê mỏng manh có thể bị xỉn màu theo thời gian. Chúng tôi thực sự khuyên bạn nên kiểm tra xem bộ đồ ăn bạn sắp mua có phù hợp để rửa không, đặc biệt là trong máy rửa chén.

### Đặt bát đĩa vào máy rửa chén

Tùy thuộc vào công suất của máy rửa chén, bạn chỉ có thể sử dụng máy rửa chén một cách tối ưu xét theo mức tiêu thụ năng lượng cũng như hiệu suất rửa và sấy khô nếu bạn đặt bát đĩa một cách có trật tự.

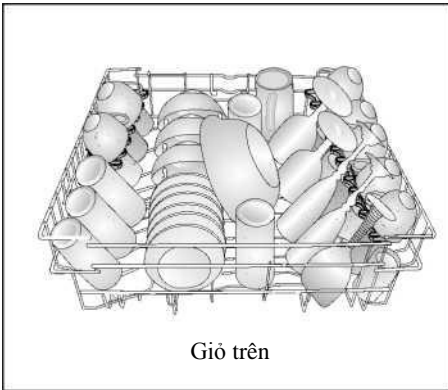
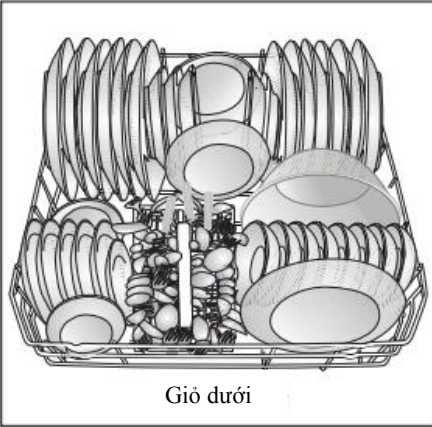
- Lau sạch mọi thức ăn thô còn sót lại (xương, hạt, v.v.) trên bát đĩa trước khi cho vào máy rửa chén.
- Đặt các đồ vật mỏng, hẹp vào phần giữa của giỏ nếu có thể.
- Đặt các đồ bẩn nhiều và lớn hơn vào giỏ dưới và các đồ nhỏ hơn, dễ vỡ và nhẹ vào giỏ trên.
- Đặt úp ngược các đồ vật rỗng như bát, ly và chảo vào máy rửa chén để ngăn tích tụ nước trong các hốc sâu của đồ vật.



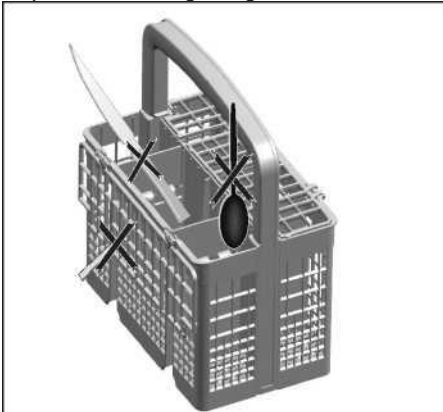
Để tránh thương tích có thể xảy ra, luôn úp ngược các đồ vật sắc và nhọn như nĩa, dao cắt bánh mì, v.v. để các đầu nhọn của chúng úp xuống hoặc đặt chúng nằm ngang trong giỏ đựng đĩa.

Lấy bát đĩa ở giỏ dưới trước rồi đến bát đĩa ở giỏ trên.

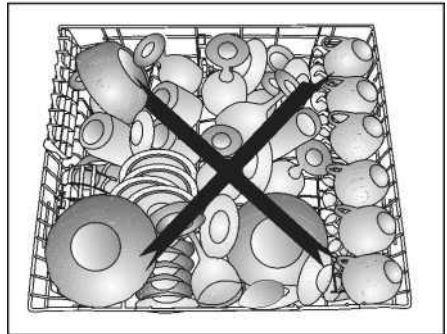
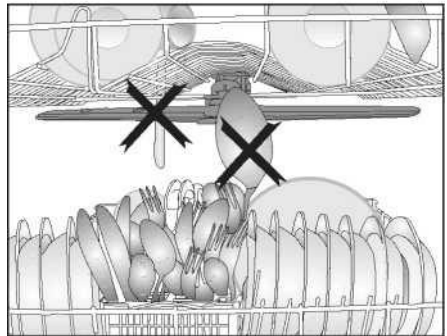
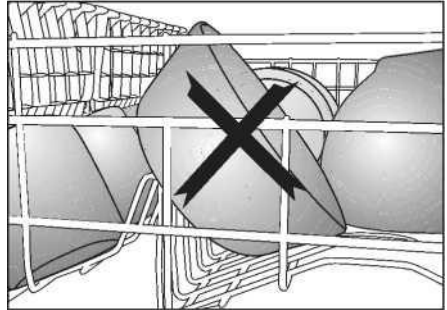
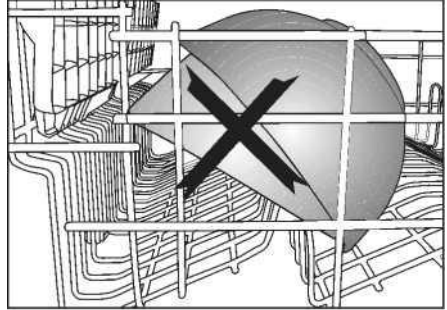
Gợi ý cách xếp bát đĩa trong máy rửa chén



Xếp bát đĩa không đúng cách



Xếp bát đĩa không đúng cách

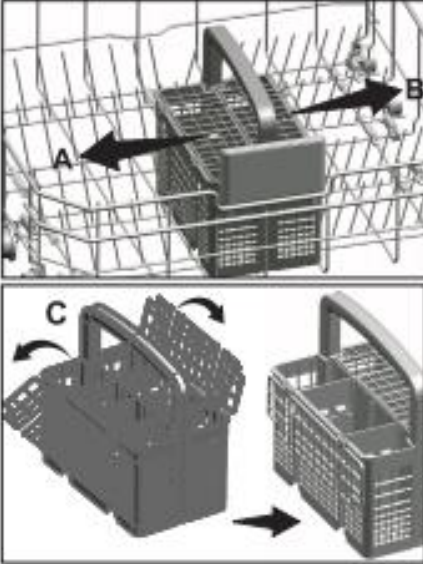


### Giỏ dao kéo

(Tùy thuộc vào mẫu máy)

Giỏ dao kéo được thiết kế để rửa các đồ vật sử dụng trên bàn ăn như dao, nĩa, muỗng, v.v. một cách hiệu quả.

Vì giỏ dao kéo có thể di chuyển (A, B), bạn có thể tạo thêm không gian trong khi đặt bát đĩa của mình vào giỏ dưới và giải phóng không gian cho các loại bát đĩa có kích cỡ khác nhau.

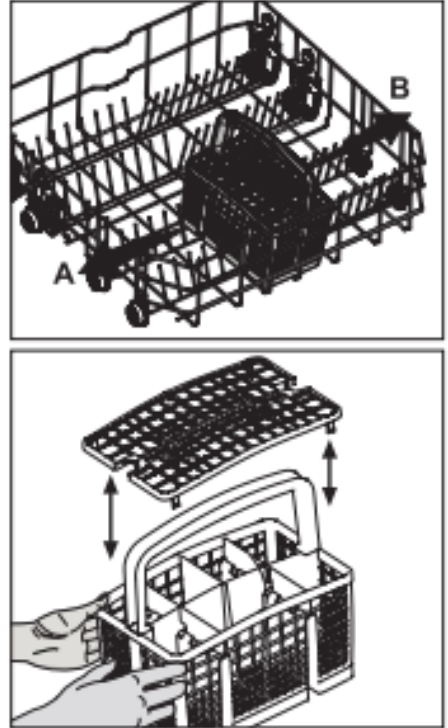


### Giỏ dao kéo

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Giỏ dao kéo được thiết kế để rửa các đồ vật sử dụng trên bàn ăn như dao, nĩa, muỗng, v.v. một cách hiệu quả.

Vì giỏ dao kéo có thể di chuyển (A, B), bạn có thể tạo thêm không gian trong khi đặt bát đĩa của mình vào giỏ dưới và giải phóng không gian cho các loại bát đĩa có kích cỡ khác nhau.

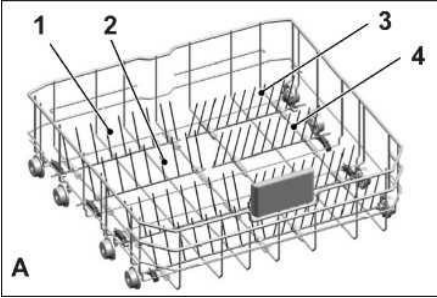




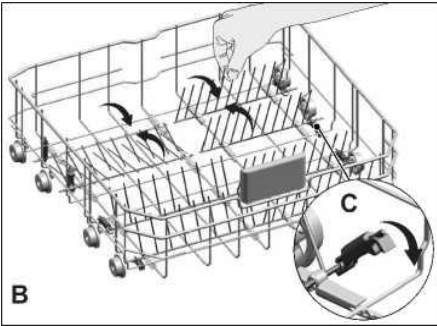
### Thanh có thể gấp gọn ở giỏ dưới

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Các thanh có thể gấp lại (A) được thiết kế ở giỏ dưới của máy để dễ dàng đặt các đồ vật lớn như chảo, bát, v.v. Bạn có thể tạo không gian rộng hơn bằng cách gấp riêng từng thanh hoặc gấp tất cả chúng cùng một lúc.



Để đưa các thanh có thể gấp gọn vào vị trí nằm ngang, nắm các thanh từ vị trí giữa thanh và đẩy theo hướng mũi tên (B). Để đưa các thanh trở lại vị trí thẳng đứng, chỉ cần nhấn chúng lên. Các thanh có thể gấp lại sẽ lại khớp vào chốt (C).

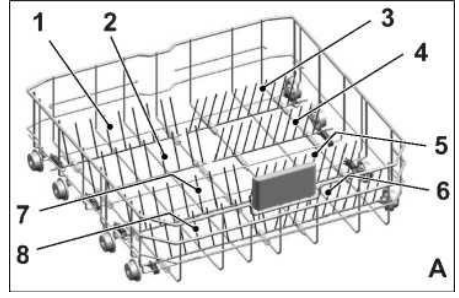


- i** Đưa các thanh đến vị trí nằm ngang bằng cách giữ đầu thanh có thể khiến thanh bị cong. Do đó, nên đưa các thanh ở giữa sang vị trí nằm ngang hoặc thẳng đứng bằng cách giữ thân thanh và đẩy theo hướng mũi tên.

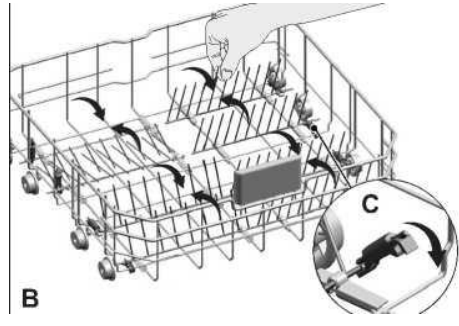
### Các thanh có thể gấp gọn ở giỏ dưới

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Các thanh có thể gấp lại (A) được thiết kế ở giỏ dưới của máy để dễ dàng đặt các đồ vật lớn như chảo, bát, v.v. Bạn có thể tạo không gian rộng hơn bằng cách gấp riêng từng thanh hoặc gấp tất cả chúng cùng một lúc.



Để đưa các thanh có thể gấp gọn vào vị trí nằm ngang, nắm các thanh từ vị trí giữa thanh và đẩy theo hướng mũi tên (B). Để đưa các thanh trở lại vị trí thẳng đứng, chỉ cần nhấn chúng lên. Các thanh có thể gấp lại sẽ lại khớp vào chốt (C).



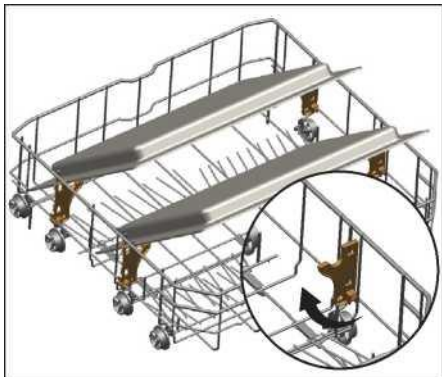
- i** Đưa các thanh đến vị trí nằm ngang bằng cách giữ đầu thanh có thể khiến thanh bị cong. Do đó, nên đưa các thanh ở giữa sang vị trí nằm ngang hoặc thẳng đứng bằng cách giữ thân thanh và đẩy theo hướng mũi tên.

### **Giá đỡ khay rửa**

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Sử dụng các giá đỡ để rửa các khay trong giỏ dưới cùng.

Xem phần Chức năng phụ trợ để lựa chọn chương trình và chức năng phù hợp.



### **Phụ kiện SoftTouch**

(tùy thuộc vào mẫu máy)

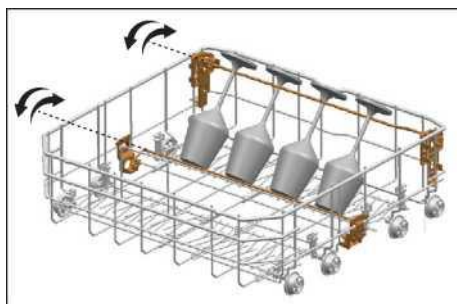
Phụ kiện SoftTouch được tìm thấy trong giỏ dưới của máy cho phép những chiếc ly mỏng manh của bạn được rửa một cách an toàn.



### **Giá đỡ ly ở giỏ dưới**

(tùy thuộc vào mẫu máy)

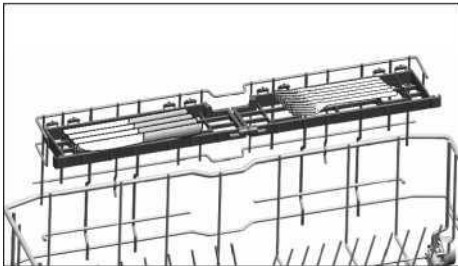
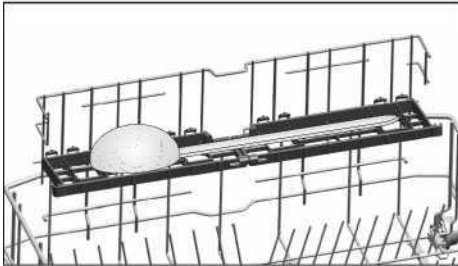
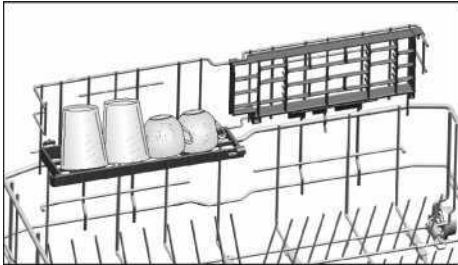
Giá đỡ ly ở giỏ dưới được tìm thấy trong giỏ dưới của máy cho phép những chiếc ly quá cỡ và ly cao của bạn được rửa một cách an toàn.



## Giỏ dưới đa dụng / giá đỡ có thể điều chỉnh độ cao

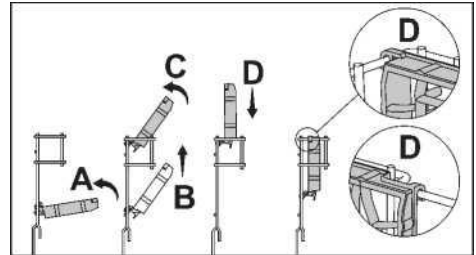
(tùy thuộc vào mẫu máy)

Phụ kiện này nằm ở giỏ dưới của máy cho phép bạn dễ dàng rửa các đồ như ly phụ, muôi dài và dao cắt bánh mì.



Để đóng giá đỡ:

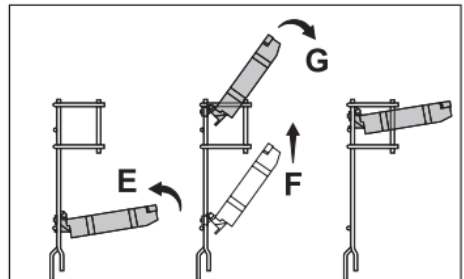
1. Gập giá đỡ (A).
2. Trượt giá lên (B).
3. Đặt giá ở vị trí thẳng đứng (C).
4. Trượt giá đỡ xuống và khóa giá lại bằng các thanh chốt (D).



**i** Bạn có thể mở giá đỡ theo quy trình tương tự theo thứ tự ngược lại.

Để điều chỉnh chiều cao của giá đỡ:

1. Gập giá đỡ (E).
2. Trượt giá đỡ lên (F).
3. Mở giá đỡ ở mức mong muốn (G).



**i** Bạn có thể sử dụng các giá đỡ nếu cần bằng cách di chuyển chúng đến vị trí thấp hơn hoặc cao hơn hoặc đóng chúng lại để tạo không gian rộng hơn trong giỏ dưới.

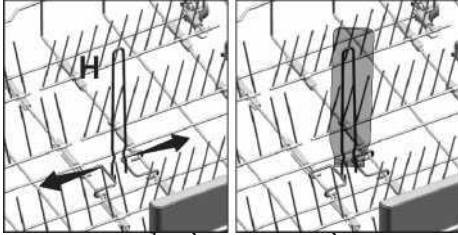
**i** Đảm bảo rằng cánh quạt không chạm vào bát đĩa đặt trên giá đỡ.



## Dây đỡ chai lọ ở giỏ dưới

(tùy thuộc vào mẫu máy)

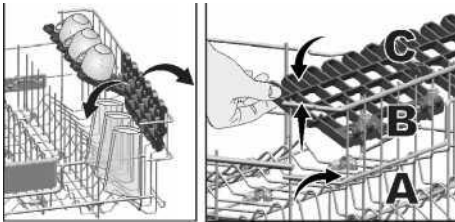
Dây đỡ chai lọ được thiết kế để dễ dàng rửa các đồ vật thon dài có miệng rộng. Bạn có thể lấy dây đỡ chai lọ ra khỏi giỏ khi không sử dụng bằng cách kéo dây ra từ cả hai bên (H).



## Giá đỡ có thể điều chỉnh chiều cao ở giỏ trên

(tùy thuộc vào mẫu máy)

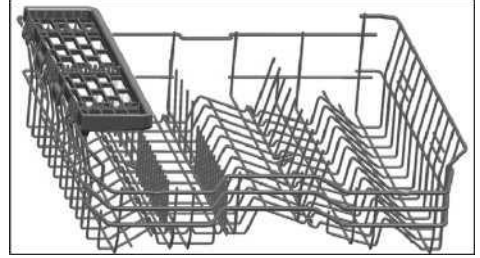
Sử dụng phần dưới và trên có thể điều chỉnh độ cao của giá đỡ trong giỏ trên của máy bằng cách trượt chúng xuống hoặc lên tùy theo chiều cao của ly, cốc, v.v. (A, B, C).



## Giá đỡ đa dụng ở giỏ trên

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Phụ kiện này được đặt ở giỏ trên của máy cho phép bạn dễ dàng rửa các loại thực phẩm như muối dài và dao cắt bánh mì.



Nếu không muốn sử dụng, bạn có thể tháo giá đỡ đa dụng ở giỏ trên bằng cách nhấn nó lên.



Nếu bạn muốn sử dụng lại giá đỡ đa dụng của giỏ trên đã tháo ra, bạn có thể dễ dàng gắn nó lại vào phần bên cạnh của giỏ trên.



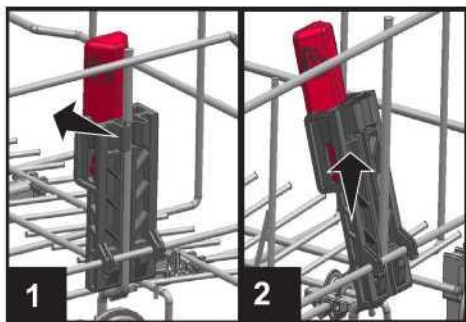
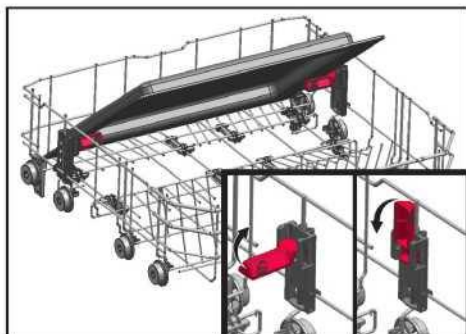
## Giá đỡ khay rửa

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Bạn có thể sử dụng giá đỡ khay rửa nếu muốn rửa khay ở giỏ dưới.

Tham khảo phần Chức năng bổ sung để chọn chương trình và chức năng phù hợp.

Bạn có thể gấp giá đỡ này lại khi không sử dụng để dễ dàng sắp xếp chén đĩa hơn.



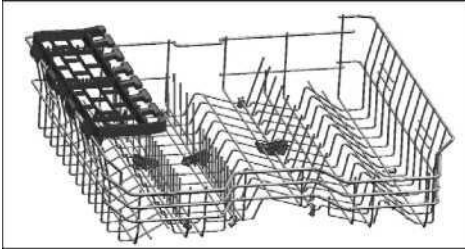
Bạn cũng có thể tháo bộ phận này khi cần như trong hình 1 và 2.

- i** Các giá đỡ khay rửa phải được tháo ra theo minh họa trong hình 1 và 2 để thực hiện thử nghiệm hiệu suất theo tiêu chuẩn.

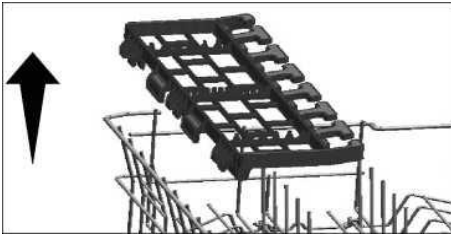
### Giá đỡ đa năng trong giỏ trên

(tùy thuộc vào mẫu máy)

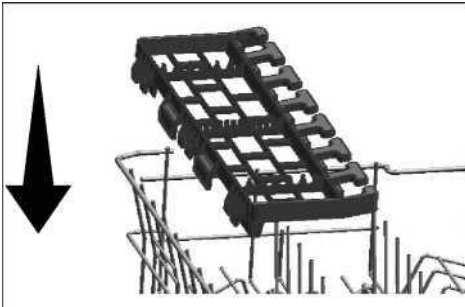
Nhờ giá đỡ đa năng ở giỏ trên của thiết bị, bạn có thể xếp và rửa các dụng cụ nhà bếp và đồ dùng lâu ngày một cách dễ dàng. Ngoài ra, các ngăn cố định ly rượu có sẵn ở mặt trước của phụ kiện này cho phép bạn dễ dàng đặt các đồ dùng với kích thước phù hợp vào giỏ trên.



Khi không muốn sử dụng giá đỡ đa năng của giỏ trên, bạn có thể tháo bằng cách nhấc giá đỡ này lên.



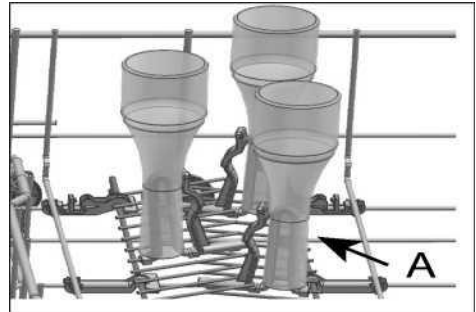
Bạn có thể lắp lại giá đỡ đa năng của giỏ trên vào thành bên cạnh giỏ trên một cách dễ dàng để sử dụng lại giá đỡ.



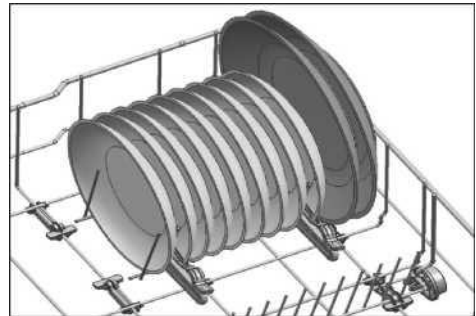
### Giá đỡ chai lọ và đĩa của giỏ dưới

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Giá đỡ chai lọ và bát đĩa (A) ở rổ dưới được thiết kế để tạo điều kiện thuận lợi cho việc rửa các dụng cụ nhà bếp bản có khe hở hẹp và chiều cao lớn hơn. Sau khi đưa dây đỡ chai lọ có thể gập lại về vị trí nằm ngang, bạn có thể đặt chai lọ lên giá đỡ chai lọ. Dùng kẹp chai lọ để cố định chúng như minh họa trong hình bên dưới.



Và khi bạn đưa dây đỡ chai lọ có thể gập lại về vị trí thẳng đứng, bạn có thể xếp bát đĩa lên giỏ mà không cần tháo giá đỡ.



**i** Đưa dây về vị trí nằm ngang bằng cách giữ đầu dây có thể khiến dây bị cong. Vì vậy, nên đưa dây về vị trí nằm ngang hoặc thẳng đứng bằng cách giữ dây từ phía dưới.

## Điều chỉnh độ cao của giỏ trên

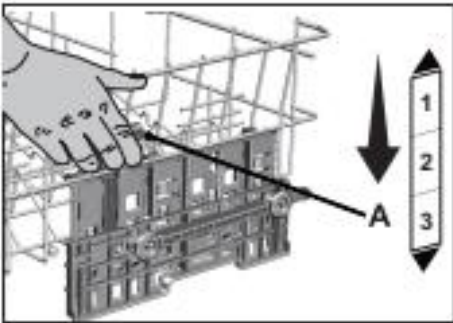
(tùy thuộc vào mẫu máy)

Cơ chế điều chỉnh độ cao của giỏ trên được thiết kế để bạn có thể tạo khoảng trống rộng ở ngăn trên hoặc dưới của máy bằng cách điều chỉnh giỏ cao lên khi giỏ trống hoặc hạ giỏ xuống khi giỏ đầy.

Nhờ cơ chế điều chỉnh này, bạn có thể sử dụng giỏ ở ba vị trí khác nhau, cụ thể là vị trí thấp, trung tâm hoặc cao. Để hạ giỏ xuống, thực hiện thao tác sau khi giỏ ở vị trí cao nhất;

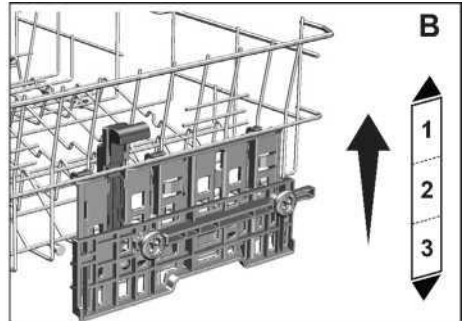
1. Giữ dây của giỏ trên và nhấn tay cầm của cơ chế điều chỉnh lên trên như minh họa trong hình (A).
2. Hạ giỏ xuống vị trí thấp hơn tiếp theo.
3. Buông giỏ ra khi giỏ đã ở vị trí thấp hơn tiếp theo.

Lặp lại thao tác tương tự nếu chiều cao của giỏ chưa phù hợp.



1. Để nâng giỏ lên, giữ dây của giỏ và kéo giỏ lên trên bằng cả hai tay trong khi giỏ ở vị trí thấp nhất (B)
2. Buông giỏ ra khi giỏ chạm đến vị trí cao hơn tiếp theo và bạn có thể nghe thấy tiếng “Cạch” từ các cơ chế điều chỉnh bên phải và bên trái.

Lặp lại thao tác tương tự nếu chiều cao của giỏ chưa phù hợp.



- i** Cơ chế chuyển động có thể không hoạt động bình thường khi giỏ trên bị quá tải hoặc phân bố trọng lượng trên giỏ không cân. Và giỏ có thể bị tụt xuống vị trí thấp hơn tiếp theo nếu phải tải quá nặng.
- i** Đảm bảo rằng các cơ chế điều chỉnh ở bên phải và bên trái của giỏ trên được căn chỉnh.

## Điều chỉnh độ cao của giỏ trên

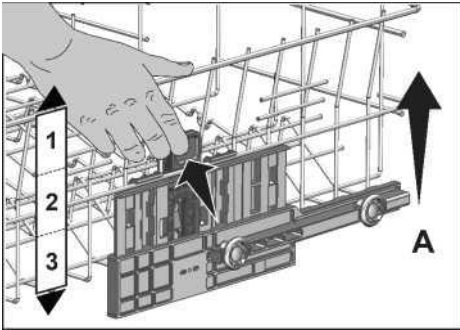
(tùy thuộc vào mẫu máy)

Bộ điều chỉnh độ cao của giỏ trên được thiết kế để bạn có thể tạo khoảng trống rộng ở ngăn trên hoặc dưới của máy bằng cách điều chỉnh giỏ cao lên khi giỏ trống hoặc hạ giỏ xuống khi giỏ đầy.

Nhờ bộ điều chỉnh này, bạn có thể sử dụng giỏ ở ba vị trí khác nhau là vị trí thấp, trung bình và cao (1, 2, 3).

1. Để nâng giỏ lên, giữ các dây của giỏ trên bằng cả hai tay trong khi giỏ ở vị trí thấp nhất và kéo chúng lên (A).
2. Bạn sẽ nghe thấy tiếng "cách" từ cơ chế bên phải và bên trái, báo hiệu giỏ đã ở độ cao tiếp theo. Buông giỏ ra.

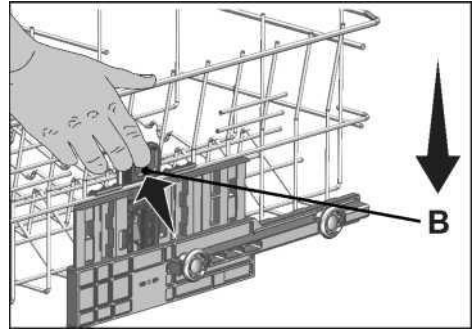
Lặp lại quy trình nếu giỏ chưa đủ cao.



Để hạ giỏ xuống khi giỏ ở vị trí cao nhất;

1. Giữ các dây của giỏ trên bằng cả hai tay, nâng nhẹ giỏ lên và đồng thời đẩy và thả các chốt như trong hình (B).
2. Hạ giỏ từ vị trí hiện tại xuống vị trí thấp hơn.
3. Buông giỏ ra sau khi giỏ đã ở vị trí thấp hơn tiếp theo.

Lặp lại quy trình nếu giỏ chưa đủ thấp.



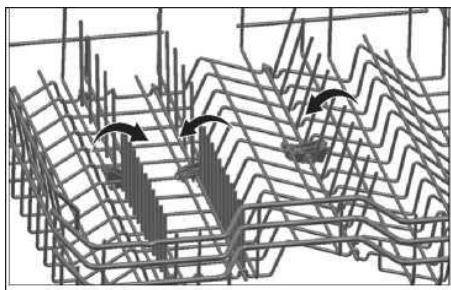
- i** Cơ chế chuyển động có thể không hoạt động bình thường nếu giỏ trên bị quá tải hoặc nếu phân bố trọng lượng trên giỏ không cân bằng. Trong điều kiện tải quá nặng, giỏ có nguy cơ tụt xuống một bậc.
- i** Đảm bảo rằng các cơ chế điều chỉnh ở bên phải và bên trái ở cùng vị trí.

## Dây có thể thu gọn của giỏ trên

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Bạn có thể sử dụng dây có thể thu gọn khi cần không gian rộng hơn cho bát đĩa ở giỏ trên của máy.

Để đưa các dây có thể thu gọn vào vị trí nằm ngang, nắm lấy dây từ vị trí ở giữa và đẩy chúng theo hướng mũi tên như trong hình. Đặt chén đĩa có kích thước lớn hơn vào không gian đã tạo. Để đưa dây trở lại vị trí thẳng đứng, chỉ cần nhấc chúng lên.



Đưa dây về vị trí nằm ngang bằng cách giữ đầu dây có thể khiến chúng bị cong. Do đó, hãy nắm lấy thân của dây trong khi đưa chúng đến vị trí nằm ngang hoặc thẳng đứng.

## Cài đặt độ cao với giỏ trống

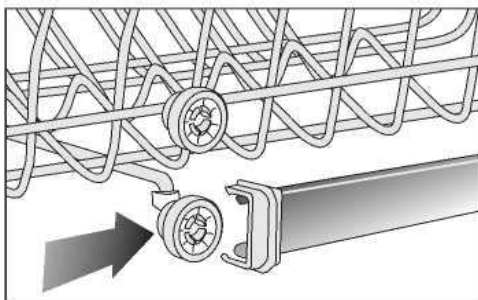
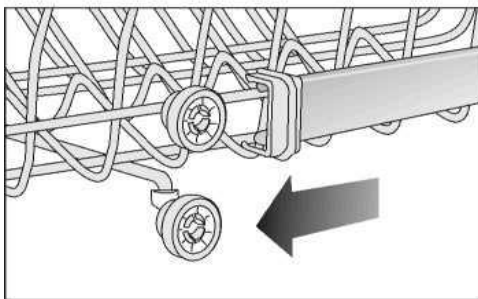
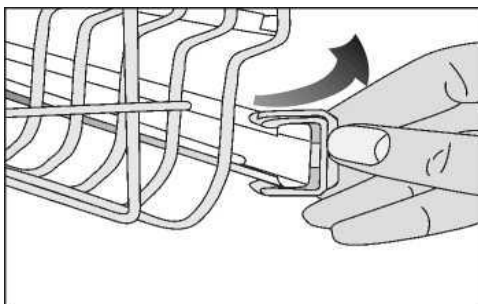
(tùy thuộc vào mẫu máy)

Với mẫu máy này, có thể thay đổi cài đặt độ cao của giỏ trên bằng cách sử dụng các bánh xe được gắn ở hai độ cao khác nhau.

Thả các chốt ở cả rãnh bên phải và bên trái của giỏ trên bằng cách đẩy chúng ra ngoài. Kéo giỏ ra hoàn toàn.

Đặt giỏ trở lại đường ray ở độ cao mong muốn.

Đẩy các chốt trở lại đúng vị trí.

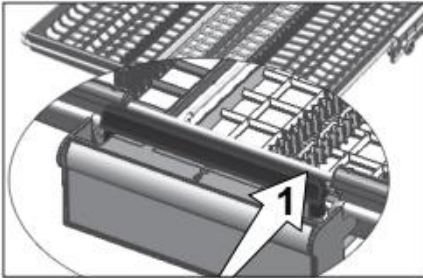
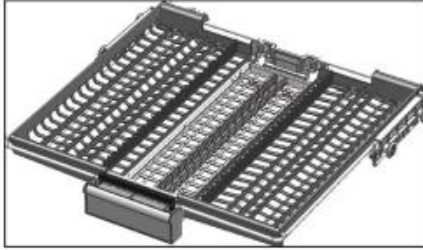




### **Giỏ đựng dao kéo trên cùng**

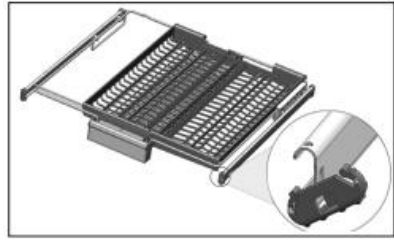
(tùy thuộc vào mẫu máy)

Giỏ đựng dao kéo trên cùng được thiết kế để rửa các vật dụng dao kéo của bạn như nĩa, thìa, v.v... bằng cách đặt chúng giữa các thanh trên giỏ.



Ở các kiểu máy có tính năng chuyển động một phần, việc đẩy thanh (1) trên tay cầm sẽ giúp khay trung tâm của giỏ di chuyển xuống vị trí thấp hơn và hệ thống sẽ được mở khóa. Do đó, các khay bên phải và bên trái có thể được sử dụng làm bộ phận chuyển động.

Không gian trống được kích hoạt bởi các khay bên cho phép để các vật dụng dài vào giỏ trên.



Khi khay trung tâm ở vị trí thấp hơn, bạn có thể để các vật dài/cao như cốc cà phê, vá múc canh, v.v... vào khay. Các khay bên tựa vào hai bên, có thể kéo tay cầm để khay trung tâm nâng lên và khóa hệ thống.


### **Giỏ đựng dao kéo trên cùng**


(tùy thuộc vào mẫu máy)

Giỏ đựng dao kéo được thiết kế để rửa các vật dụng dao kéo của bạn như nĩa, thìa, v.v... bằng cách đặt chúng giữa các thanh trên giỏ.



## 6. Vận hành máy

 Đọc phần “Hướng dẫn an toàn” trước!

 Đọc “Hướng dẫn nhanh” trước phần này.

### Nút Bật/Tắt

Khi bạn nhấn nút Bật/Tắt, đèn chỉ báo sẽ sáng ở vị trí BẬT trên màn hình. Đèn chỉ báo sẽ tắt ở vị trí TẮT.

### Nút Chọn chương trình / Hủy chương trình

Chọn chương trình mong muốn bằng cách sử dụng “các nút chọn chương trình” và nhấn nút.

Để hủy chương trình đang chạy, hãy mở cửa máy, nhấn và giữ nút Khởi động/Tạm dừng/Hủy chương trình trong 3 giây.

Sau khi đếm ngược 3 - 2 - 1, 0:01 được hiển thị, hãy đóng cửa máy và đợi quá trình xả nước hoàn tất. Quá trình xả nước hoàn tất sau 2 phút và máy sẽ phát ra cảnh báo bằng âm thanh khi quá trình này hoàn tất.

### Các nút chức năng

Nếu bạn nhấn bất kỳ nút Chức năng nào trong khi chọn chương trình hoặc chọn thời gian trễ, tín hiệu nút xác nhận sẽ được phát với điều kiện là chức năng liên quan được hỗ trợ bởi chương trình đã chọn. Chức năng sẽ được coi là đã chọn khi đèn báo của chức năng đã chọn sáng. Để hủy bỏ chức năng đã chọn, hãy nhấn giữ nút chức năng cho đến khi chỉ báo chức năng biến mất.

### Chuẩn bị máy

1. Mở cửa máy rửa chén.
2. Đặt các đĩa theo hướng dẫn trong hướng dẫn sử dụng.

3. Đảm bảo rằng các cánh quạt trên và dưới không bị vướng.
4. Cho lượng chất tẩy vừa đủ vào ngăn chứa chất tẩy.

### Chọn chương trình

1. Nhấn nút Bật/Tắt để bật máy.
2. Kiểm tra cảm biến báo muối và chất tẩy rửa và thêm muối và/hoặc chất tẩy rửa nếu cần.
3. Tham khảo bảng "Dữ liệu chương trình và giá trị tiêu thụ trung bình" để xác định chương trình rửa phù hợp với bát đĩa của bạn.
4. Chương trình đã chọn sẽ khởi động khi bạn đóng cửa máy.

### Chức năng phụ trợ

Các chương trình rửa của máy rửa chén được thiết kế để đạt được hiệu quả làm sạch tốt nhất, có tính đến loại vết bẩn, mức độ bẩn và tính chất của bát đĩa được rửa. Các chức năng phụ trợ cho phép bạn tiết kiệm thời gian, nước và điện năng.



Các chức năng phụ trợ có thể gây ra những thay đổi trong thời lượng chương trình.



Một số chức năng phụ trợ không được sử dụng cùng lúc.



Các chức năng phụ trợ không phù hợp với tất cả các chương trình rửa. Cảm biến báo của chức năng phụ trợ không tương thích với chương trình sẽ không hoạt động.



## Chức năng Half Load

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Được sử dụng để vận hành máy cung cấp hiệu suất rửa với lượng bát chỉ xếp ở ngăn trên hoặc ngăn dưới với chế độ rửa nửa tải giúp tiết kiệm 50% năng lượng và nước cho 1 lần rửa.

1. Xếp đĩa vào máy theo ý muốn.
2. Khởi động máy bằng nút Bật/Tắt.
3. Chọn chương trình mong muốn và nhấn nút Half Load.

Trong khi chức năng này đang hoạt động, cảm biến báo lựa chọn trên nút chức năng đã chọn sẽ bật.

4. Đóng cửa máy để khởi động chương trình.



Với chức năng Half Load, bạn có thể tiết kiệm cả nước và điện khi sử dụng giỏ trên và dưới của máy.

## Chức năng rửa khay

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Chọn chương trình Rửa tăng cường (Rửa mạnh) 70°C và nhấn nút chức năng để chạy chức năng này.

## Chức năng sử dụng chất tẩy dạng viên

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Cho phép đạt được hiệu suất làm khô tốt hơn từ các chất tẩy rửa đa năng được gọi là chất tẩy rửa tất cả trong một như 2in1, 3in1, 4in1, 5in1, v.v..., tùy thuộc vào độ cứng của nước máy.



Nếu bạn đã sử dụng các tính năng Viên trong chương trình rửa cuối cùng mà bạn đã sử dụng, chức năng Viên sẽ vẫn hoạt động trong chương trình rửa tiếp theo mà bạn sẽ chọn.



Chức năng sử dụng chất tẩy dạng viên có thể gây ra những thay đổi trong thời lượng chương trình.

## Siêu tốc

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Nó rút ngắn thời gian của chu trình rửa đã chọn và giảm lượng nước tiêu thụ bằng cách cho phép rửa ở áp suất cao hơn.

## Chức năng Aquaintense

(tùy thuộc vào mẫu máy)



Cánh quạt Aquaintense nằm dưới cánh quạt phía dưới giúp rửa sạch bát đĩa bị bẩn nhiều đặt ở phía bên phải của rổ phía dưới. Sẽ cho kết quả tốt hơn nếu đặt đĩa bẩn nhất ở phía trước bên phải.



Không được tháo cánh quạt Aquaintense!

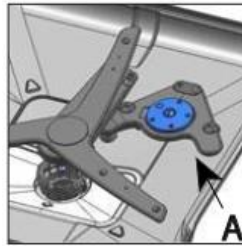
## Chức năng xả siêu tốc

(Tùy thuộc vào mẫu máy)

Tùy thuộc vào loại chất tẩy rửa được sử dụng, nếu gặp vấn đề về khả năng hòa tan của chất tẩy rửa, chức năng này sẽ loại bỏ vết bẩn khỏi bát đĩa và cho phép hiệu suất rửa tối ưu.

## Chức năng rửa sâu

(tùy thuộc vào mẫu máy)



Cánh quạt rửa Chai/Nồi (A) dưới cánh quạt phía dưới cho phép rửa chai lọ và bát đĩa có nhiều chất bẩn tốt hơn, được đặt ở phía bên phải của rổ phía dưới theo

chương trình đã chọn.



Rửa sâu: Đừng cố tháo bộ phận cánh quạt!



Việc chọn chức năng này sẽ kéo dài thời gian rửa.



Có thể sử dụng để Rửa nồi hoặc Rửa chai tùy theo lựa chọn của bạn.

## Chức năng AquaActive

(Tùy thuộc vào mẫu máy)

Chức năng này vận hành cánh quạt phía dưới với áp suất cao hơn và tốc độ cao hơn để có thể rửa tốt hơn đối với các loại bát đĩa như chảo và khay có vết bẩn khô và cứng đầu.

### Chức năng SteamGloss

(Tùy thuộc vào mẫu máy)  
Có hiệu suất sấy vượt trội.

### Chức năng diệt khuẩn tăng cường

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Được thiết kế để sử dụng khi cần diệt khuẩn thêm cho bát đĩa. Chức năng này làm tăng nhiệt độ rửa và xả trong chu trình đã chọn và kéo dài thời gian của các bước này trong chu trình. Hơn nữa, một chu kỳ xả bổ sung được thực hiện để rửa và tráng bát đĩa để chúng sạch sẽ hơn.

### Các chức năng trong Menu Cài đặt

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Trong menu cài đặt của máy, có một số chức năng bổ sung tùy thuộc vào kiểu máy.

Để truy cập các chức năng này, bấm và giữ nút Menu trong 3 giây. Nhấn nút <- và +> để di chuyển đến chức năng hoặc cài đặt mong muốn.

**i** Ở một số kiểu máy, chỉ nhấn nút Menu một lần cũng sẽ cho phép bạn vào menu Cài đặt.

Sử dụng nút chọn để thay đổi chức năng hoặc cài đặt mong muốn và tắt máy để lưu Cài đặt.

### Chức năng menu phụ:

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Tắt/Bật chức năng Tự làm khô



Tắt/Bật chức năng sử dụng chất tẩy dạng viên



Tắt/Bật chức năng EverClean - giữ cho bộ lọc của máy rửa chén của bạn sạch lâu hơn tới bốn lần để giúp duy trì chất lượng của mỗi chu trình rửa.



Tắt/Bật chức năng IonGuard - trung hòa và loại bỏ mùi máy rửa chén từ bên trong máy rửa chén của bạn mà không sử dụng hóa chất hoặc khí độc hại.



Bật/tắt chức năng sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng/gel tự động



Cài đặt sử dụng chất tẩy rửa:

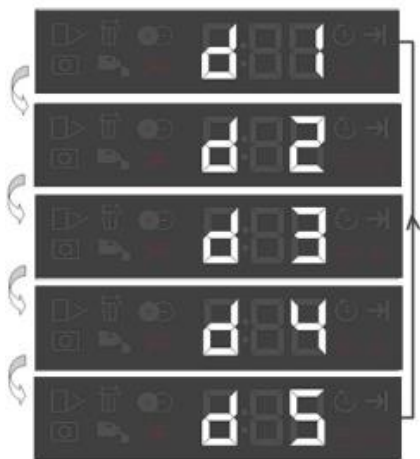
Mức 1: Thấp hơn 10 ml so với giá trị mặc định

Mức 2: Thấp hơn 5 ml so với giá trị mặc định

Mức 3: Sử dụng lượng chất tẩy lỏng mặc định do chương trình xác định.

Mức 4: Thấp hơn 5 ml so với giá trị mặc định

Mức 5: Thấp hơn 10 ml so với giá trị mặc định



### Bộ lọc EverClean

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Với chức năng này, bộ lọc siêu nhỏ sẽ được làm sạch bằng một hệ thống đặc biệt vào cuối chu trình rửa và sẵn sàng sử dụng cho lần sử dụng tiếp theo của máy. Quá trình làm sạch này làm tăng thời gian làm sạch bộ lọc siêu nhỏ từ 2 tuần lên 3 tháng và do đó tăng hiệu suất rửa. Nên sử dụng chức năng này trong mọi chu kỳ rửa để tận dụng tối đa chức năng này.

### Chức năng IonGuard

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Chức năng IonGuard được kích hoạt định kỳ và ngăn ngừa sự hình thành mùi hôi do thối rửa. Nếu chức năng này được chọn, nó sẽ được kích hoạt khi máy bị tắt và cảm biến báo IonGuard trên bảng điều khiển sẽ nhấp nháy. Có thể nghe thấy tiếng thông gió, điều này là bình thường. Cho đến khi lựa chọn chức năng bị tắt, hệ thống sẽ tự động được kích hoạt không liên tục.

### Thay đổi âm lượng cảnh báo

1. Sau khi bật máy, nhấn nút Menu trong 3 giây.
  - i** Ở một số kiểu máy, chỉ nhấn nút Menu một lần cũng sẽ cho phép bạn vào menu Cài đặt.
2. Nhấn nút <- và +> để di chuyển đến chức năng "S:" trên màn hình.
3. Mỗi lần nhấn nút Chọn sẽ thay đổi âm lượng âm thanh cảnh báo thành "S:0" là tắt, "S:1" là âm lượng trung bình và "S:2" là âm lượng cao.
- 4 Tắt máy bằng nút Bật/Tắt để lưu các thay đổi.

### Tự làm khô

(Tùy thuộc vào mẫu máy)

Nhờ tính năng "Tự làm khô" trên máy, hiệu quả làm khô của máy được cải thiện và tiết kiệm điện năng. Có hai tùy chọn, đó là "TẮT" và "BẬT".

Có thể sử dụng cài đặt trong menu phụ để thay đổi cài đặt "Tự làm khô".

Khi kích hoạt chức năng này, cửa máy rửa sẽ tự động mở vào cuối chu trình rửa.


- i** Tính năng Tự làm khô mở cửa khi kết thúc chu trình rửa nhờ các "trục mở cửa". Quá trình này mất khoảng 2 phút. Không cố đóng cửa nếu nguồn điện bị ngắt trong quá trình các trục đang di chuyển ra ngoài. Hoạt động sẽ được hoàn thành và các trục sẽ được rút lại khi có điện trở lại.
- i** Chức năng Tự làm khô có thể gây ra những thay đổi đối với thời gian của chu trình.


## Chiếu sáng sàn

### Đây là cảnh báo cho biết máy đang trong giai đoạn rửa

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Máy rửa chén phản chiếu ánh sáng xuống sàn trong quá trình rửa. Ánh sáng này sẽ tắt sau khi quá trình rửa hoàn tất.

 Chiếu sáng sàn được kích hoạt tự động khi chương trình rửa khởi động và vẫn sáng cho đến khi kết thúc chương trình.


 Người dùng không thể hủy chiếu sáng sàn.

## Đèn bên trong

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Một số kiểu máy có đèn bên trong để chiếu sáng bên trong khi cửa được mở.

1. Sau khi bật máy, nhấn nút Menu Cài đặt trong 3 giây.

 Ở một số kiểu máy, chỉ nhấn nút Menu một lần cũng sẽ cho phép bạn vào menu Cài đặt.

2. Nhấn nút <- và +> để di chuyển đến chức năng "L:" trên màn hình. Chọn chức năng bạn muốn bằng nút Chọn. Đèn bên trong tắt trong chức năng "L:0" và bật trong chức năng "L:1".

3. Tắt máy bằng nút Bật/Tắt để lưu các thay đổi.

## Hẹn giờ rửa

### Hẹn giờ


Nếu mức giá điện tiết kiệm được áp dụng trong khu vực của bạn, bạn có thể sử dụng chức năng Hẹn giờ để rửa bát đĩa trong những khoảng thời gian thích hợp.

Bạn có thể Hẹn giờ khởi động của chương trình đã chọn đến 24 giờ.



1. Nhấn nút chức năng Hẹn giờ sau khi chọn chương trình rửa và các chức năng phụ trợ khác.
2. Khi bạn nhấn nút Hẹn giờ, Dòng thông tin hiển thị sẽ hiển thị "0:30" và cảm biến báo Hẹn giờ sẽ bắt đầu nhấp nháy.
3. Cài đặt thời gian mong muốn bằng cách nhấn nút Hẹn giờ. Thời gian sẽ tăng dần theo mức tăng từ 30 phút cho đến 6 giờ và sau đó với mức tăng 1 giờ lên đến 24 giờ mỗi lần bạn nhấn nút.
4. Đóng cửa máy sau khi Cài đặt trước thời gian khởi động. Khi thời gian hoãn kết thúc, chương trình đã chọn sẽ tự động khởi động.

### Thay đổi cài đặt trong khi chức năng Hẹn giờ đang hoạt động

Khi chức năng Hẹn giờ được kích hoạt, bạn không thể thay đổi chương trình rửa, các chức năng phụ trợ hoặc khoảng thời gian hẹn giờ.




 Không thể thiết lập/thay đổi chương trình và các chức năng phụ trợ sau khi chương trình đã khởi động.

**Để hủy chức năng Hẹn giờ:** Mở cửa máy, Nhấn và giữ nút Chọn chương trình / Hủy chương trình trong 3 giây. Sau khi đếm ngược 3 - 2 - 1, 0:01 được hiển thị, hãy đóng cửa máy và đợi quá trình xả nước hoàn tất. Quá trình xả nước hoàn tất sau 2 phút và máy sẽ phát ra cảnh báo bằng âm thanh khi quá trình này hoàn tất.

-  Bạn có thể chọn và khởi động một chương trình mới sau khi hủy chức năng Hẹn giờ.
-  Không thể cài đặt chức năng Hẹn giờ sau khi chương trình khởi động.


### Khởi động chương trình

Đóng cửa máy để khởi động máy sau khi chọn chương trình và các chức năng phụ trợ.

-  Máy thực hiện làm mềm nước tùy thuộc vào độ cứng của nước cấp. Thời gian rửa có thể thay đổi trong khi chương trình đang chạy tùy thuộc vào nhiệt độ xung quanh nơi lắp đặt máy, nhiệt độ của nước cấp và lượng bát đĩa.
-  Chú ý không mở cửa máy khi máy đang chạy. Có thể có một luồng hơi khi mở cửa máy; hãy cẩn thận.
-  Máy sẽ im lặng ở chế độ tạm dừng một thời gian để loại bỏ hoàn toàn nước khỏi máy và trên bát đĩa và để làm sạch bộ làm mềm nước, sau đó máy sẽ tiếp tục chạy ở chế độ sấy khô.


### Hủy bỏ chương trình

Mở cửa máy, Nhấn và giữ phím Chọn chương trình / Hủy chương trình trong 3 giây. Sau khi đếm ngược 3 - 2 - 1, 0:01 được hiển thị, hãy đóng cửa máy và đợi quá trình xả nước hoàn tất. Quá trình xả nước hoàn tất sau 2 phút và máy sẽ phát ra cảnh báo bằng âm thanh khi quá trình này hoàn tất.

-  Có thể có cặn chất tẩy rửa hoặc chất trợ xả trong máy và/hoặc trên các món đồ được rửa tùy thuộc vào bước đang thực hiện của chương trình bạn đã hủy.

### Cảm biến báo muối


Vui lòng kiểm tra chỉ báo muối trên màn hình để xem có đủ lượng muối làm mềm nước trong máy rửa chén hay không. Bạn cần đổ đầy muối vào ngăn chứa muối bất cứ khi nào cảm biến báo muối xuất hiện trên màn hình máy.

-  Điều chỉnh độ cứng của nước được giải thích trong phần Hệ thống làm mềm nước.

### Cảm biến báo chất trợ xả

Vui lòng kiểm tra cảm biến báo chất trợ xả trên màn hình để xem có đủ lượng chất trợ xả trong máy rửa chén hay không. Cần đổ đầy chất trợ xả vào ngăn chứa chất trợ xả bất cứ khi nào chỉ báo chất trợ xả xuất hiện trên màn hình máy.

### Điều chỉnh lượng chất trợ xả

1. Sau khi bật máy, nhấn nút Menu trong 3 giây.
  -  Một số kiểu máy yêu cầu nhấn nút Menu một lần để vào menu cài đặt.
2. Sử dụng các nút <- và +>, chuyển đến "P:" trên màn hình.
3. Cài đặt ở mức thích hợp bằng nút Chọn.
4. Nhấn nút Bật/Tắt để lưu cài đặt.

Không dùng chất trợ xả trong chức năng rửa P:0.

1. Liều lượng chất trợ xả trong chức năng P:1.
2. Liều lượng chất trợ xả trong chức năng P:2.
3. Liều lượng chất trợ xả trong chức năng P:3.
4. Liều lượng chất trợ xả trong chức năng P:4.

## Kết thúc chương trình

**i** Khi chương trình đã chọn kết thúc, tín hiệu cảnh báo bằng âm thanh sẽ cảnh báo bạn tắt máy. Tín hiệu âm thanh này sẽ cảnh báo trong những khoảng thời gian nhất định trước khi tắt.

Đèn báo kết thúc chương trình sẽ sáng khi chương trình rửa kết thúc.

1. Mở cửa máy.
2. Nhấn nút Bật/Tắt để tắt máy.
3. Đóng vòi nước.
4. Rút phích cắm của máy ra khỏi ổ cắm.

**i** Để tiết kiệm năng lượng, máy sẽ tự động tắt sau khi hoàn thành chương trình hoặc nếu chương trình không được khởi động.

**i** Để bát đĩa trong máy khoảng 15 phút để chúng nguội bớt sau khi rửa. Bát đĩa sẽ khô trong thời gian ngắn hơn nếu để hé cửa máy trong thời gian này. Quá trình này sẽ làm tăng hiệu quả sấy khô của máy.

## Cảnh báo ngắt nước

Nếu nguồn nước chính bị ngắt hoặc vòi cấp nước bị tắt, máy không thể lấy nước vào và biểu tượng E:02 sẽ nhấp nháy trên cảm biến báo của chương trình. Nếu sự cố còn tiếp diễn, chương trình rửa sẽ bị tạm dừng và máy thường xuyên kiểm tra nước đầu vào; khi nước được phục hồi thì biểu tượng E:02 sẽ biến mất sau một lúc và chương trình rửa sẽ tiếp tục.

## Cảnh báo tràn

Nếu máy hút quá nhiều nước hoặc có rò rỉ ở bất kỳ bộ phận nào thì máy sẽ phát hiện điều này và biểu tượng E:01 sẽ nhấp nháy trên cảm biến báo của Chương trình. Nếu tiếp tục tràn thì thuật toán an toàn sẽ hoạt động và cố gắng xả nước. Nếu ngừng tràn và đảm bảo an toàn, biểu tượng E:01 sẽ biến mất. Nếu biểu tượng E:01 không biến mất, nghĩa là máy đã bị lỗi. Trong trường hợp này, nên liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ được ủy quyền.

## InnerClean

(tùy thuộc vào mẫu máy)

Chương trình này được khuyến nghị vận hành 1-2 tháng một lần để vệ sinh máy và các vệ sinh cần thiết. Chương trình nên được vận hành trong khi máy trống.

Để đạt được hiệu quả, nên sử dụng cùng với các chất tẩy rửa máy đặc biệt.

**i** Không sử dụng chương trình này để làm sạch bát đĩa. Vì chương trình hoạt động ở nhiệt độ cao gây hại cho bát đĩa.

## 7- Bảo trì và vệ sinh



Đọc phần “Hướng dẫn an toàn” trước!



Rút phích cắm của máy và tắt vòi nước trước khi thực hiện bất kỳ quy trình vệ sinh nào.



Không sử dụng các chất mài mòn để vệ sinh.



Vệ sinh bộ lọc và cánh quạt ít nhất 1 lần/tuần để máy hoạt động hiệu quả.

Kéo dài tuổi thọ của máy và các sự cố thường gặp sẽ giảm nếu được vệ sinh định kỳ.

### Vệ sinh bề mặt ngoài của sản phẩm

**THÔNG BÁO:** Làm sạch nhẹ nhàng bề mặt bên ngoài và gioăng cửa của sản phẩm bằng vật liệu tẩy rửa nhẹ và vải ẩm. Chỉ lau “bảng điều khiển” bằng vải ẩm.

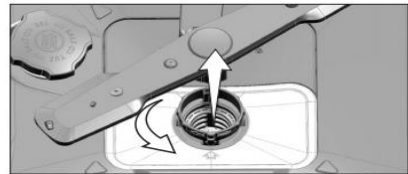
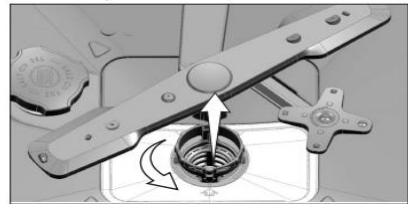
### Vệ sinh bên trong máy

- Hàng tháng, nên vệ sinh bên trong máy bằng cách vận hành máy trong chương trình chạy ở nhiệt độ cao nhất có thể bằng chất tẩy rửa hoặc chất tẩy rửa máy đặc biệt. Hoạt động này sẽ giúp loại bỏ thức ăn thừa và cặn vôi bên trong máy.
- Nếu nước vẫn còn trong máy, hãy xả nước bằng cách thực hiện các quy trình trong chủ đề “Hủy chương trình”. Nếu không thể xả nước ra ngoài, hãy tháo các bộ lọc như được chỉ định trong phần “Vệ sinh bộ lọc” và kiểm tra xem có bất kỳ cặn bẩn nào còn sót lại và tích tụ ở đáy máy làm tắc nghẽn đường dẫn nước hay không. Làm sạch nếu cần.

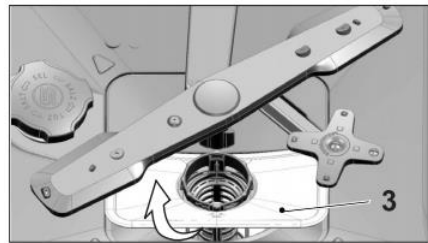
### Vệ sinh các bộ lọc

Vệ sinh các bộ lọc ít nhất một lần một tuần để máy hoạt động hiệu quả. Kiểm tra xem cặn thức ăn có còn sót lại trên các bộ lọc không. Nếu có cặn thức ăn trên bộ lọc, hãy lấy chúng ra và rửa sạch dưới vòi nước chảy.

- Xoay cụm bộ vi lọc (1) và bộ lọc thô (2) ngược chiều kim đồng hồ và kéo nó ra khỏi đế. (tùy thuộc vào mẫu máy)

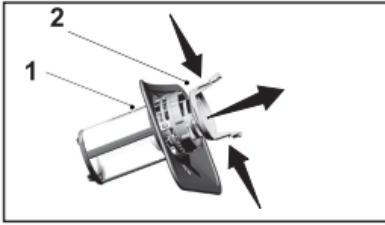


- Kéo bộ lọc kim loại/nhựa (3) ra khỏi đế



- Nhấn hai chốt trên bộ lọc thô vào trong và tách bộ lọc thô ra khỏi bộ phận lắp ráp.





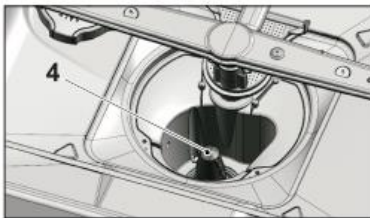
4. Làm sạch cả ba bộ lọc dưới vòi nước bằng bàn chải.
5. Đặt bộ lọc kim loại/nhựa.
6. Đặt bộ lọc thô vào bộ vi lọc. Đảm bảo rằng đã đặt đúng vị trí. Xoay bộ lọc thô theo chiều kim đồng hồ cho đến khi nghe thấy tiếng "lách cách".

- i** Không sử dụng máy rửa chén khi không có bộ lọc.
- i** Việc đặt các bộ lọc không đúng cách sẽ làm giảm hiệu quả rửa.

#### **Bộ phận làm sạch bộ vi lọc**

(tùy thuộc vào mẫu máy)

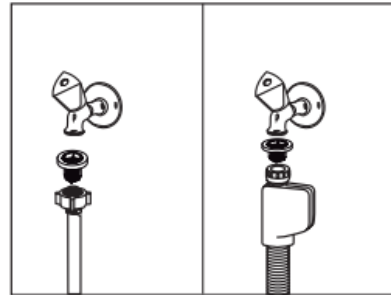
- i** Độ sạch của bộ lọc tăng 80% với hệ thống làm sạch bộ vi lọc có sẵn trên máy.
- i** Nếu máy có tính năng tự động làm sạch bộ lọc, không được tháo bộ phận làm sạch bộ vi lọc (4) để làm sạch.



#### **Vệ sinh bộ lọc ống**

Có thể ngăn ngừa các hư hỏng trên máy do tạp chất từ nguồn cấp nước đô thị hoặc hệ thống lắp đặt nước (chẳng hạn như cát, bụi bẩn, rỉ sét, v.v...) bằng bộ lọc gắn vào ống cấp nước. Kiểm tra bộ lọc và ống thường xuyên và làm sạch chúng nếu cần.

1. Tắt vòi nước và tháo ống.
2. Sau khi lấy bộ lọc ra, rửa sạch dưới vòi nước chảy.
3. Đặt bộ lọc đã làm sạch trở lại vị trí của nó trong ống.
4. Lắp ống vào vòi nước.  
(tùy thuộc vào mẫu máy)





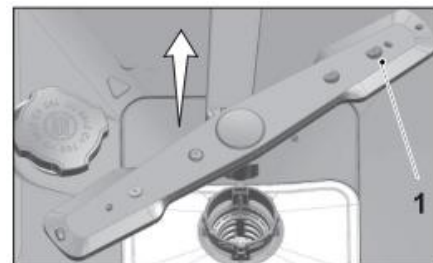
## Vệ sinh cánh quạt

Vệ sinh cánh quạt ít nhất 1 tuần 1 lần để máy hoạt động hiệu quả.

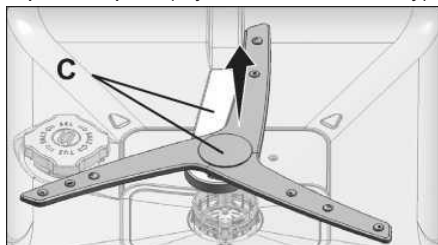
### Cánh quạt dưới

Kiểm tra các lỗ trên cánh quạt dưới (1) có bị tắc không. Nếu chúng bị tắc, hãy tháo và làm sạch cánh quạt.

Bạn có thể kéo cánh quạt dưới lên để tháo nó ra.



Kiểm tra xem các lỗ trên bộ phận lắp ráp cánh quạt dưới có bị tắc không. Nếu chúng bị tắc, hãy tháo và làm sạch bộ phận lắp ráp cánh quạt. (tùy thuộc vào mẫu máy)



Để tháo và làm sạch bộ phận lắp ráp cánh quạt dưới, hãy giữ bằng một tay từ các điểm (C) thể hiện trong hình và kéo lên để tháo. Sau khi làm sạch, hãy làm các bước này theo thứ tự ngược lại để lắp lại bộ phận lắp ráp cánh quạt.

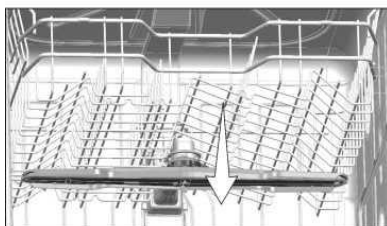
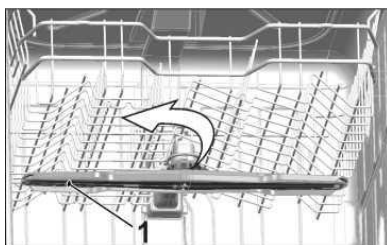


**i** Đừng cố xoay cánh quạt bằng cách giữ các đầu của nó. Việc cố gắng xoay các đầu cánh quạt có thể khiến hệ thống bánh răng của cánh quạt bị gãy.

### Cánh quạt trên

Kiểm tra các lỗ trên cánh quạt trên (1) có bị tắc không. Nếu chúng bị tắc, hãy tháo và làm sạch cánh quạt. Xoay đai ốc sang trái để tháo cánh quạt trên.

Đảm bảo rằng đai ốc được siết chặt khi lắp cánh quạt trên.



## **8- Khắc phục sự cố**

### **Máy không khởi động**

- Cáp nguồn bị rút phích cắm. >>> Kiểm tra xem cáp nguồn đã được cắm chưa.
- Cầu chì bị đứt. >>> Kiểm tra các cầu chì trong nhà.
- Nước bị ngắt. >>> Đảm bảo rằng vòi cấp nước được mở.
- Cửa máy đang mở. >>> Đảm bảo rằng bạn đã đóng cửa máy.
- Nút Bật/Tắt không bị nhấn. >>> Đảm bảo rằng đã bật máy bằng cách nhấn nút Bật/Tắt.

### **Bát đĩa không được rửa sạch**

- Bát đĩa không được sắp xếp ngăn nắp trong máy. >>> Xếp bát đĩa như được mô tả trong hướng dẫn sử dụng.
- Chương trình đã chọn không phù hợp. >>> Chọn chương trình có nhiệt độ cao hơn và thời gian lâu hơn.
- Cánh quạt bị kẹt. >>> Trước khi bắt đầu chương trình, hãy xoay cánh quạt dưới và trên bằng tay để đảm bảo rằng chúng không bị vướng.
- Lỗ cánh quạt bị tắc. >>> Các lỗ của cánh quạt trên và dưới có thể bị tắc do thức ăn thừa như hạt chanh. Vệ sinh cánh quạt hường xuyên như minh họa trong phần “Vệ sinh và Bảo dưỡng”.
- Bộ lọc bị tắc. >>> Kiểm tra xem hệ thống lọc có sạch không. Vệ sinh hệ thống lọc thường xuyên như minh họa trong phần “Vệ sinh và Bảo dưỡng”.
- Bộ lọc được lắp đặt không chính xác. >>> Kiểm tra hệ thống lọc và đảm bảo rằng nó được lắp đặt chính xác.
- Giỏ bị quá tải. >>> Không để giỏ quá tải so với sức chứa của chúng.
- Chất tẩy rửa được lưu trữ trong điều kiện không phù hợp. >>> Nếu bạn đang sử dụng chất tẩy rửa dạng bột, không cất chất tẩy rửa dạng bột ở nơi ẩm ướt. Đặt trong một thùng chứa kín nếu có thể. Để dễ bảo quản, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng chất tẩy dạng viên.
- Chất tẩy rửa không đủ. >>> Nếu bạn đang sử dụng chất tẩy rửa dạng bột, hãy điều chỉnh lượng chất tẩy rửa theo mức độ bẩn của bát đĩa và/hoặc định nghĩa của chương trình. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng chất tẩy dạng viên để có kết quả tối ưu.
- Chất trợ xả không đủ >>> Kiểm tra cảm biến báo nước trợ xả và thêm nước trợ xả nếu cần. Tăng cài đặt nước trợ xả nếu có đủ lượng nước trợ xả trong máy.
- Nắp hộp đựng chất tẩy rửa vẫn mở. >>> Đảm bảo rằng nắp ngăn chứa chất tẩy rửa được đóng chặt sau khi thêm chất tẩy rửa.

### **Bát đĩa không khô khi kết thúc chu kỳ**

- Bát đĩa không được sắp xếp ngăn nắp trong máy. >>> Đặt bát đĩa sao cho nước không bị tích tụ bên trong chúng.
- Chất trợ xả không đủ >>> Kiểm tra cảm biến báo nước trợ xả và thêm nước trợ xả nếu cần. Tăng cài đặt nước trợ xả nếu có đủ lượng nước trợ xả trong máy.
- Lấy bát đĩa ra ngay sau khi kết thúc chương trình. >>> Không lấy bát đĩa ra ngay

sau khi quá trình rửa hoàn tất. Mở hé cửa và đợi hơi nước bên trong thoát ra ngoài một lúc. Lấy bát đĩa ra sau khi các nguội đến mức có thể chạm vào. Bắt đầu quá trình lấy bát đĩa ra từ giỏ dưới. Làm như vậy có thể ngăn ngừa nước đọng lại ở giỏ trên rơi xuống giỏ dưới.

- Chương trình đã chọn không phù hợp. >>> Do nhiệt độ xả thấp ở các chương trình có thời gian ngắn nên hiệu suất sấy khô cũng sẽ thấp. Chọn các chương trình có thời lượng dài hơn để có hiệu suất sấy khô cao hơn.
- Chất lượng bề mặt của dụng cụ nhà bếp bị suy giảm. >>> Không thể đạt được hiệu suất rửa mong muốn trên các dụng cụ nhà bếp có bề mặt bị xuống cấp và cũng không phù hợp để sử dụng các dụng cụ đó. Ngoài ra, nước không thể chảy dễ dàng trên các bề mặt xuống cấp. Không nên rửa các dụng cụ nhà bếp như vậy trong máy rửa chén.



Xảy ra vấn đề trong việc làm khô đối với các dụng cụ nhà bếp Teflon là điều bình thường. Điều này liên quan tới cấu trúc của Teflon. Vì sức căng bề mặt của Teflon và nước là khác nhau nên các giọt nước sẽ tồn tại dưới dạng hạt trên bề mặt Teflon.

#### **Vết trà, cà phê hoặc sơn môi vẫn còn trên bát đĩa.**

- Chương trình đã chọn không phù hợp. >>> Chọn chương trình có nhiệt độ cao hơn và thời gian lâu hơn.
- Chất lượng bề mặt của dụng cụ nhà bếp bị suy giảm. >>> Các vết trà và cà phê hoặc các vết thuốc nhuộm khác có thể không được làm sạch trong máy rửa chén khi chúng đã thấm vào các bề mặt bị hư hỏng. Không thể đạt được hiệu suất rửa mong muốn trên các dụng cụ nhà bếp có bề mặt bị xuống cấp và cũng không phù hợp để sử dụng các dụng cụ đó. Không nên rửa các dụng cụ nhà bếp như vậy trong máy rửa chén.
- Chất tẩy rửa được lưu trữ trong điều kiện không phù hợp. >>> Nếu bạn đang sử dụng chất tẩy rửa dạng bột, không cất chất tẩy rửa dạng bột ở nơi ẩm ướt. Đặt trong một thùng chứa kín nếu có thể. Để dễ bảo quản, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng chất tẩy rửa dạng viên.

#### **Vết vôi vẫn còn trên bát đĩa và đồ thủy tinh mờ**

- Chất trợ xả không đủ >>> Kiểm tra cảm biến báo nước trợ xả và thêm nước trợ xả nếu cần. Tăng cài đặt nước trợ xả nếu có đủ lượng nước trợ xả trong máy.
- Cài đặt độ cứng của nước thấp hoặc mức độ muối không đủ >>> Đo độ cứng của nước cấp phù hợp và kiểm tra cài đặt độ cứng của nước.
- Hiện tượng rò rỉ muối. >>> Chú ý không làm đổ muối xung quanh lỗ nạp muối khi cho muối vào. Đảm bảo rằng nắp bình chứa muối được đóng chặt sau khi kết thúc quá trình đổ đầy. Chạy chương trình rửa sơ bộ để loại bỏ muối tràn ra bên trong máy. Vì các hạt muối còn sót lại dưới nắp sẽ tan ra trong quá trình rửa sơ bộ, khiến nắp bị lỏng, hãy kiểm tra nắp một lần nữa khi kết thúc chương trình.

#### **Có mùi lạ trong máy**



Máy mới có mùi lạ. Nó sẽ giảm dần sau một vài lần rửa.

- Bộ lọc bị tắc. >>> Kiểm tra xem hệ thống lọc có sạch không. Vệ sinh hệ thống lọc thường xuyên như minh họa trong phần “Vệ sinh và Bảo dưỡng”.
- Để bát đĩa bẩn trong máy rửa chén trong 2-3 ngày. >>> Nếu bạn không khởi động máy ngay sau khi đặt bát đĩa vào máy, hãy loại bỏ những vết cặn trên bát đĩa và chạy chương trình Rửa trắng Prewash không dùng chất tẩy rửa 2 ngày một lần. Trong những trường hợp như vậy, không đóng hoàn toàn cửa máy để tránh mùi tích tụ trong máy. Có thể sử dụng chất khử mùi hoặc chất tẩy rửa máy có bán trên thị trường.

### **Xuất hiện rỉ sét, đổi màu hoặc hư hỏng bề mặt trên bát đĩa**

- Hiện tượng rò rỉ muối. >>> Muối có thể gây hư hỏng và oxy hóa trên bề mặt kim loại. Chú ý không làm đổ muối xung quanh lỗ nạp muối khi cho muối vào. Đảm bảo rằng nắp bình chứa muối được đóng chặt sau khi kết thúc quá trình đổ đầy. Chạy chương trình rửa sơ bộ để loại bỏ muối tràn ra bên trong máy. Vì các hạt muối còn sót lại dưới nắp sẽ tan ra trong quá trình rửa sơ bộ, khiến nắp bị lỏng, hãy kiểm tra nắp một lần nữa khi kết thúc chương trình.
- Thức ăn mặn còn sót lại trên bát đĩa trong một thời gian dài. >>> Nếu dao kéo bị dính thức ăn được để trong máy, chất bẩn phải được loại bỏ bằng cách rửa trước hoặc bát đĩa phải được rửa sạch và không bị dính thức ăn.
- Lắp đặt điện không được nối đất. >>> Kiểm tra xem máy của bạn có được kết nối với đường dây nối đất thực tế hay không. Nếu không, tĩnh điện được tạo ra trong máy sẽ gây ra các hồ quang trên bề mặt của các vật dụng bằng kim loại, tạo ra các lỗ rỗng, làm bong lớp bảo vệ trên bề mặt và gây đổi màu.
- Sử dụng chất tẩy rửa chuyên sâu như thuốc tẩy. >>> Lớp vỏ bảo vệ trên bề mặt kim loại bị hư hỏng và mất tác dụng kịp thời khi tiếp xúc với chất tẩy rửa như thuốc tẩy. Không rửa bát đĩa bằng thuốc tẩy.
- Các mặt hàng kim loại, đặc biệt là dao, được sử dụng cho các mục đích khác ngoài mục đích sử dụng của chúng. >>> Vỏ bảo vệ trên các cạnh của dao có thể bị hỏng khi chúng được sử dụng cho các mục đích như mở đồ hộp. Không sử dụng dụng cụ nhà bếp bằng kim loại ngoài mục đích sử dụng.
- Dao kéo được làm bằng thép không gỉ chất lượng thấp. >>> Ăn mòn trên các đồ vật như vậy là không thể tránh khỏi; không nên rửa chúng trong máy rửa chén.
- Dụng cụ nhà bếp đã bị ăn mòn được rửa trong máy rửa chén. >>> Rỉ sét trên một đồ vật bị ăn mòn có thể lây lan sang các bề mặt thép không gỉ khác và cũng gây ra sự ăn mòn trên các bề mặt đó. Không nên rửa những đồ như vậy trong máy rửa chén.

### **Chất tẩy rửa vẫn còn trong hộp đựng chất tẩy rửa**

- Hộp đựng chất tẩy rửa bị ẩm khi thêm chất tẩy rửa. >>> Đảm bảo rằng ngăn chứa chất tẩy rửa được làm khô kỹ trước khi đổ chất tẩy rửa vào.
- Chất tẩy rửa được thêm vào trước quá trình rửa rất lâu. >>> Chú ý thêm chất tẩy rửa ngay trước khi bắt đầu rửa.
- Không được mở nắp ngăn cấp chất tẩy rửa trong quá trình rửa. >>> Đặt bát đĩa sao cho không ngăn cản nắp bộ phân phối chất tẩy rửa mở ra và nước chảy vào máy

từ các cánh quạt.

- Chất tẩy rửa được lưu trữ trong điều kiện không phù hợp. >>> Nếu bạn đang sử dụng chất tẩy rửa dạng bột, không cất chất tẩy rửa dạng bột ở nơi ẩm ướt. Đặt trong một thùng chứa kín nếu có thể. Để dễ bảo quản, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng chất tẩy dạng viên.
- Lỗ cánh quạt bị tắc. >>> Các lỗ của cánh quạt trên và dưới có thể bị tắc do thức ăn thừa như hạt chanh. Vệ sinh cánh quạt hướng xuyên như minh họa trong phần “Vệ sinh và Bảo dưỡng”.

### **Đồ trang trí trên dụng cụ nhà bếp bị tẩy mất**



Kính có trang trí và đồ sứ sáng bóng có trang trí không phù hợp để rửa trong máy rửa chén. Các nhà sản xuất một số mặt hàng bộ đồ ăn bằng thủy tinh và sứ cũng không khuyến nghị rửa những dụng cụ nhà bếp này trong máy rửa bát.

### **Bát đĩa bị trầy xước**



Không nên rửa dụng cụ nhà bếp có chứa hoặc làm bằng nhôm trong máy rửa chén.

- Hiện tượng rò rỉ muối. >>> Chú ý không làm đổ muối xung quanh lỗ nạp muối khi cho muối vào. Muối đổ có thể gây trầy xước. Đảm bảo rằng nắp bình chứa muối được đóng chặt sau khi kết thúc quá trình đổ đầy. Chạy chương trình rửa sơ bộ để loại bỏ muối tràn ra bên trong máy. Vì các hạt muối còn sót lại dưới nắp sẽ tan ra trong quá trình rửa sơ bộ, khiến nắp bị lỏng, hãy kiểm tra nắp một lần nữa khi kết thúc chương trình.
- Cài đặt độ cứng của nước thấp hoặc mức độ muối không đủ >>> Đo độ cứng của nước cấp phù hợp và kiểm tra cài đặt độ cứng của nước.
- Bát đĩa không được sắp xếp ngăn nắp trong máy. >>> Khi đặt ly và các đồ thủy tinh khác vào giỏ, không tựa chúng vào các bát đĩa khác mà dựa vào các cạnh hoặc giá đỡ của giỏ hoặc các thanh đỡ bằng thủy tinh. Việc các ly va đập vào nhau hoặc vào bát đĩa khác do tác động của nước trong quá trình rửa có thể gây vỡ hoặc trầy xước bề mặt của chúng.

### **Vết bẩn trên kính giống như vết sữa và không thể loại bỏ khi lau bằng tay. Sự xuất hiện hơi xanh/cầu vồng xảy ra khi kính hướng ra ánh sáng**

- Sử dụng quá nhiều chất trợ xả. >>> Cài đặt chất trợ xả thấp hơn. Làm sạch chất trợ xả bị đổ khi thêm chất trợ xả.
- Xảy ra tình trạng ăn mòn kính do nước mềm. >>> Đo độ cứng của nước cấp phù hợp và kiểm tra cài đặt độ cứng của nước. Nếu nước cấp của bạn mềm (<5 dH), không sử dụng muối. Chọn các chương trình giặt ở nhiệt độ cao hơn (ví dụ: 60-65°C). Bạn cũng có thể sử dụng chất tẩy rửa bảo vệ kính có bán trên thị trường.

### **Có bọt trong máy**

- Bát đĩa được rửa bằng tay với chất tẩy rửa bằng tay nhưng không tráng qua nước trước khi cho vào máy. >>> Chất tẩy rửa bằng tay không chứa chất chống tạo bọt. Không cần rửa bằng tay trước khi cho vào máy. Loại bỏ cặn trên đĩa dưới vòi nước, bằng khăn giấy hoặc nĩa là được.

- Chất trợ xả tràn vào máy khi thêm chất trợ xả trợ xả. >>> Cần thận để chất trợ xả không bị đổ vào máy khi bạn đang thêm chất trợ xả. Làm sạch bất kỳ chất trợ xả nào bị tràn ra ngoài bằng khăn giấy/khăn tay..
- Nắp của ngăn chứa chất trợ xả còn mở. >>> Đảm bảo rằng nắp của ngăn chứa chất trợ xả được đóng lại sau khi thêm chất trợ xả.

#### **Dụng cụ nhà bếp bị hỏng**

- Bát đĩa không được sắp xếp ngăn nắp trong máy. >>> Xếp bát đĩa như được mô tả trong hướng dẫn sử dụng.
- Giỏ bị quá tải. >>> Không để giỏ quá tải so với sức chứa của chúng.

#### **Nước vẫn còn trong máy rửa chén khi kết thúc chương trình**

- Bộ lọc bị tắc. >>> Kiểm tra xem hệ thống lọc có sạch không. Vệ sinh hệ thống lọc thường xuyên như minh họa trong phần “Vệ sinh và Bảo dưỡng”.
- Ống xả bị tắc/ghẽn. >>> Kiểm tra ống xả. Nếu cần, hãy tháo ống xả, thông tắc và lắp vào như minh họa trong hướng dẫn sử dụng.



Nếu không thể khắc phục được sự cố mặc dù đã làm theo các hướng dẫn trong tài liệu này, hãy tham khảo ý kiến của đại lý nơi bạn mua máy hoặc Đại lý dịch vụ được ủy quyền. Không cố gắng tự sửa chữa khi máy không hoạt động.